Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL

Le Directeur Gérant:

SỐ 556 NĂM THỨ CHÍN MỖI SỐ 3 XU 乙亥年十一月廿六日 NGÀY THỨ BẢY, 21 DÉCEMBRE 1935

DÉPOT LÉGAL No 16099

GIÁ BÁN

BỔN-QUỐC	NGOẠI-QUỐC
Một năm 6$00	8$00
Sáu tháng 3$50	4$50
Ba tháng 2$00	2$50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-HUY-PHIÊN. — Ai cần quảng cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút: HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản lý: TRẦN-HUY-PHIÊN

敲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÁN
[illegible]
Điện-thoại: [illegible]

Sanh một việc lợi không bằng trừ một việc hại.

LẠI ĐẾN MÙA KHAI ĐINH ĐIỀN

(Trách nhiệm quan lẽ phải bày dạy cách khai cho dân)

Mỗi năm đến độ này là các làng khai sổ đinh điền về sang năm.

Người ta nói: «Thuế là mùa gặt của hương lý mà khai đinh điền là mùa gặt của nhà lại và tịch sĩ», câu ấy thật không sai.

Theo lẽ công bình mà nói, thì sự khai đinh điền đã thành lệ, mỗi năm một lần khai, không phải có điều gì khác mà khó khăn và mầu nhiệm cho lắm: ruộng thì làng nào làng nấy, chỉ có ngăn ấy, trừ có số gia tăng hoặc tượng hạng, hay đã làm trích lục theo bộ mới, thì theo số trích lục mà khai; còn làng chưa đạc thì xuất xoát cũng như mấy năm trên. Đinh thì trừ số tử điền thì vẫn số tăng trước, người ra cứ số cũ mà viết theo. Chỉ có thế thôi, đáng lẽ không có gì lạ đến mới phải.

Vậy mà mỗi năm đến mùa khai đinh điền thì nghe dân gian kêu ca là vì cớ gì?

Theo như thông tục mà người ta thường nói có mấy điều nầy:

1/ Ở các phủ huyện có bọn tịch lại, bọn nhũng nhiễu, chỉ sanh nhai về nghề khai báo đơn từ, mà tức là tay chưn của nhà lại nơi quan nữa, thường bao độc quyền về sự khai đinh điền ấy. Hễ làng nào chọn tiền cho chúng làm sổ khai thì nhà lại khỏi bắt bẻ mà quan cũng thuận phê; trái lại nếu làng nào không chịu thuê họ thì khiến để khai lại đến mấy lần mà cũng bị bác khước.

2/ Tịch lại, đến không có tư cách chính thức là người trong công chức, song được ra vào tự do mà tham nhũng việc giấy mực công nhà, nên phần khiến quan phụ mẫu tin bọn tịch lại hơn tin tổng lý. Khai đinh điền đã là mùa gặt của họ mà nếu làng nào có làm mất mối, thì quanh năm việc nầy việc khác, họ tính chuyện cũng khó chơi, nên phải tây.

3/ Có đôi nơi trong làng không có người biết viết sổ viết không ra trò, cốt để thuê kẻ khác viết cũng được. Nhưng vì thuê kẻ khác viết mà bị bắt bẻ, chi bằng thuê họ là tiện hơn, vì cái «tiện» đó mà họ lên giá cao cũng phải chịu.

4/ Phiên quan, đối với quyền sổ nộp nếu có ý bắt bẻ, vào viết vòng hàng, nào chữ nắng nắng mưa mưa nọ giấm..., muốn vạch ra thời không thiếu gì là vết. Song trước lúc sức khai, không mấy khi gặt cái kiểu sổ khuôn mẫu thế nào cho dân cứ theo đó mà làm theo, nên dân cũng chịu mù.

Vì vì cái cớ khai khó đó, đáng lẽ mỗi năm một lần khai, chỉ tốn công vẽ giấy độ 2$00 là nhiều, mà bọn hương lý kia, cứ gắng gớp vào dân, mỗi mẫu bao nhiêu tiền, mỗi suất đinh bao nhiêu tiền, phần thì khai khai, phần thì chậm mới bắt tôi, rồi cực chẳng dân tìm khiếu kẻ.

Mỗi tự lẽ trên, không nói phá nhũng nào cũng đều thế — kỳ giả trong có người phụ mẫu làm được đều tiện khiết tự nơi trên — song phần nhiều đều nghe dân gian có tốt thanh mà thôi.

Như trên đã nói: sự khai đinh điền mỗi năm một lần đã thành thông lệ không phải việc gì khó... vậy mong chánh phủ bảo hộ và Nam triều, hạ một cái nghiêm lệnh, buộc các phủ huyện mỗi năm trước kỳ khai đinh điền một mấy tháng, phải gửi trước cửa nhà, hoặc phát về các làng một tờ, trong bày rõ kiểu mẫu về quyển sổ khai ấy, mỗi trương gạch ra mấy hàng, đến thì nào mẫu thước tác mà hạng 1, 2 3.... đinh thì tên họ tuổi tác, mà điền trước thế nào, thế nào; bắt các làng cứ đó mà làm theo, ai sai kiểu thì bị bác, còn họ tự viết lấy hay thuê cậy ai tự họ, mà không cho ai trong hạt chiếm cái độc quyền khai kia. Như vậy may có trừ được mối tệ kể trên mà dân gian bớt tiếng kêu ca chăng.

Dưới triều cải cách, ở các nhà phủ huyện, chỉ một việc riêng năm khai đinh điền mà còn để cho có mối tệ, không khỏi dân gian oán thán; tưởng không nên nói gì đến việc lớn khác cho mệt.

Tiếng-Dân

Người Annam ở đất Lào

Ngày 23-9-35 ban Thường trực Viện Dân biểu Trung kỳ có đưa thơ lên quan Khâm sứ hỏi về việc những kiều dân Annam sang Lào phải chịu thuế thân hai nơi (ở chánh quốc và ở Lào) và nói về quốc tịch người Annam. Nay quan Khâm đã trả lời rằng, theo nghị định ngày 19-1-14 của quan Khâm sứ Lào, những người các xứ ở Đông Pháp sang Lào ở lâu thì phải nạp thuế theo người Lào, còn người nào sang Lào sau ngày 1 Janvier, đưa thẻ thuế trình để nạp ở nguyên quán rồi thì được miễn thuế trong năm ấy. Những người ở lâu bên Lào muốn khỏi phải trả tiền thuế thân hai lần thì phải xin bỏ thuế ở nguyên quán đi.

Còn về việc tố tụng thì bao giờ người Annam ở Lào cũng thuộc tòa án Pháp chứ không phải tòa án Lào.

Trận cháy to

Tối 13 Décembre, lúc trên 9 giờ tối, một trận cháy to thiêu hủy một dãy nhà hơn 200 gian ở phố Harron prolongée, voie 202, voie 191 và phố Galet (Hanoi), thiệt hại hơn 1 vạn đồng. Một bà già đã 60 tuổi bị thiêu. Hiện hơn 1,000 người không có chỗ ở.

LUẬN-ĐÀN

ĐỘC THÂN HAY CÓ GIA-ĐÌNH?

Gần đây các báo Tây Nam thường có bàn tới vấn đề «độc thân» của đám thanh niên trong thời kỳ Âu hóa.

Độc thân! Danh từ và chả nghĩa lý không phải mới, nhưng nay có lan rộng hơn xưa nhiều. Đám thanh niên phần đông sống ở đời khó kiếm ăn nầy, nhắm tới đàng trước, hay nói: «Có gia đình mà làm gì? Có thêm cực; ở một mình là khỏe, khỏi bận bịu với vợ con gì cả...».

Lắm kẻ nghe vậy, bác đi, (nhất là mấy ông xưa), nói: «Người gì lại không vợ, không gia đình? Đứng có nói ở một mình mà mệt...».

Đó, hai phái nghịch nhau, bảo bên nào phải, bên nào không bây giờ?

Tôi cũng là người thanh niên, chưa có gia đình, mà cũng có ý muốn không có gia đình. Tuy vậy, xin thú thực, tôi chưa có cái can đảm đem công nhiên cho cái «muốn» của mình là phải mà bào lại phái nghịch kia. Chỉ tự mình biết lấy mình mà thôi.

Sở dĩ nói đến vấn đề nầy, vì dẫ nhiều người bàn tới, không lẽ mình cũng là người trong cảnh ấy, lại không tỏ bày đôi mình nghĩ ra sao?

Theo tôi, độc thân hay là có gia đình cũng phải cả, miễn là đừng quá lo bồi đắp cho cái «ta» mà đi hại đến nhân quần xã hội là được.

Vì phải có gia đình, tôi nghĩ, các anh có gia đình là phải, vì các anh không có chí muốn độc thân. Nhưng các anh phải nhớ, thường thường người ta, hễ có gia đình rồi, bao nhiêu công cuộc của đời và công việc của con người hay vì vợ con nhà cửa mà thu hẹp vào, chăm cho một nhà mình, không kể người ấy có gì nữa.

Làm vậy thời cái gia đình, chỉ là chỗ làm cho đủi chí tiến thủ của tuổi xanh các anh.

Có gia đình mà như vậy, thà đừng có. Vì cuộc đời đâu phải tanh quanh cái «thế giới nó hẹp» là hết nghĩa vụ của nam nhi!...

Vậy thì tôi không bác cái thuyết muốn có gia đình.

Chỉ ước mong người có gia đình hãy phóng tầm con mắt khỏi chỗ gia đình mà ngó quanh ra bốn phía. Nếu cứ bo bo cho vợ con đầy đủ, ngoài ra, mặc kệ ai nghèo khổ đói rách, thế là đáng khinh.

Còn phía độc thân, các anh ở vậy, hiếm lắm. Chắc các anh nghĩ có gia đình ra phải lo ăn lo mặc, lo thiếu đủ quanh năm, hết ngày nầy sang ngày nọ, chăm vì vợ con mà bỏ lẳng công việc xã hội nhân quần.

Tuy vậy, các anh độc thân phải nuôi một cái chí cao thượng, phải có nền tự lập, phải có cái mục đích gì cao hơn gia đình, vì nó trái nghịch với đa số người thường, tất có chỗ tự tin mới được. Nếu lợi dụng cái độc thân mà làm xằng để bôi lọ cho phái các anh, thế thì độc thân đâu phải là sự hay.

So hai đường lại, có gia đình là thường tình, mà độc thân khó hơn. Vì muốn trọn nghĩa chữ «độc thân» phải thận độc mới được.)

Trái lại, mượn tiếng độc thân để tránh cái nợ gia đình mà chơi bời làm xằng, lại là đều không tốt mà có khi đến lụy.

Nói tóm lại, đều có gia đình, đều độc thân, không có gì là hại cả. Ai muốn ngả về phía nào, theo quyền tự do của mình, có đều đừng quá nặng lòng với cái «ta», cái «gia đình nhỏ», mà quên hẳn hay là phỏng hại đến cái gia đình lớn, gia đình chung của xã hội, mà giữa xã hội ấy chúng ta đương sống đây.

Độc thân chăng? phần tử của xã hội. Có gia đình chăng? một bộ phận nhỏ trong gia đình lớn. Xin ai cũng nhớ câu: «còn da lông mọc», chứ: «không da thì lông không đựng vào đâu». Phải chăng các bạn?

Ngô-hà-Như
(*người thanh niên*)

CHUYỆN ĐỜI

Chết vì tình

Các báo trong Nam có đăng cái tin một cô gái Annam phải lòng một anh Nhật bản. Các bạn mới đọc đến đây đừng vội có định kiến phán đoán sai lầm. Cô gái Annam nầy yêu một người Nhật bản không phải theo lối các cô «me khách, chà tây» hoặc các ả Annam khác phải lòng mấy chú linh Tây đen đúa; nghĩa là cái yêu kia không phải yêu vì sinh kế, yêu để lấy tiền, những chính vì đi tình thành thật.

Cô ấy tên là Nguyễn-thị-Phi, 25 tuổi, biết chữ nghĩa cũng nhiều, lại cha mẹ là nhà dư ăn dư để.

Đã là con nhà có, lại người có cũng xinh đẹp, thế mà đến cái tuổi 25 ấy cô Phi chưa chịu lấy chồng là chỉ vì cô quá kén chọn. Đã nhiều nơi đến nói, nhưng nơi nào cô cũng không thuận, cha mẹ cô thấy vậy cũng không nỡ ép cô.

Nhưng lạ là cô Phi lại chọn nhầm một người thanh niên Nhật bản tại Saigon. Người Nhật nầy tên là Iosikawa. Làm đại lý cho một hãng buôn Nhật rất lớn, cũng là một tay cự phách trong thương trường.

Tại sao cô Phi biết Iosikawa? Cái đó chúng ta không thể biết được, nhưng có đều là từ khi cha mẹ cô Phi hay được hai người thương yêu nhau thì không bằng lòng cứ la rầy phiền trách mãi. Nhưng cô Phi mặt mũi quả quyết rằng nếu cha mẹ cô không cho cô cưng người Nhật kia nên điều vợ chồng, thì thà chết còn hơn là sống mà đi tình không như nguyện.

Cần nói ấy, không những cô Phi, mà có nhiều bạn trai hoặc gái khác cũng thường hay dùng để dọa những người không muốn để mình như nguyện. Nhưng câu nói của cô Phi không phải là câu dọa hão. Vì cô nói vậy và đã làm ý.

Một đêm vừa rồi cô đem nỗi niềm tâm sự kể lể cho tình lang nghe rồi khóc lóc mà nói rằng sống không đặng gần người thương, cô định chết. Iosikawa cũng khóc theo. Rồi không biết hai người bàn tính làm sao mà nửa đêm hết người mua một lon thuốc phiện hòa với đầm thanh... Hòa xong, mỗi người đều dành nhau uống trước, nhưng rồi lại phải chia ra hai, để uống với nhau một lần!

Trước khi uống hai người có viết thơ để lại cho cha mẹ; Iosikawa lại có viết một cái thơ gởi cho chủ hãng bên Nhật.

Uống thuốc xong, hai người ôm nhau chờ giờ chết.. Đến khi thuốc thấm, đốt nó ruột gan, hai người đều đọa trên lầu. Một người Nhật ở dưới lầu hay được chạy lên thấy đã ngụy kịch, bèn cho chở đến nhà thương trong đêm... Lúc được tin nầy thì thầy nói người Nhật còn đôi tỷ hy vọng sống được; còn cô Phi thì sự không cứu nổi.

Những chuyện «chết vì tình» nếu cứ nghe nói nầy đến thì cho lũn lên một bảo, thì nó nhiều lắm; tuy kiếp chết là kiếp mất, không ai đáng trước cái chết mà thờ ơ lãnh đạm được, nhưng vì thấy quá nhiều và nhất là thấy các cái chết một nguyên nhân, trường hợp vẫn đồng nhau, thì bạn đọc cũng đến chán.

Nhưng cái tình của cô Phi có đến xuất chăng là ở Saigon hết thì người yêu mà cô yêu một chàng Nhật bản! Nói vậy là chỉ chỗ không đồng của cô, chớ để là yêu thì cô tự do yêu ai cũng được, đều cái tự do ấy cũng là cái tự do trong nhân cô. Mà cái yêu của cô nó nồng nàn mãnh liệt biết bao, vì cô đã vì nó mà chết được! Nhưng lại chứng rằng đi tình không hề có quốc giới, không hề chịu khuất phục một cái uy quyền gì về mặt chính trị, xã hội, tình tế... hết.

Bây giờ bình tâm xét, cô Phi có nên chết không? Cái chết nầy là một kẻ địch của nhân loại, làm người không khi nào vui lòng chịu chết nếu chưa phải đến lúc không muốn chết cũng không được. Nhưng ta không phải ở địa vị cô Phi, ta không biết cái sống của cô không có người yêu, nó đưa đến thảm thiết đến bực nào, nên cũng đừng cho cô là điên rồ dại dột. Ấy đã để lỗ, chúng ta chỉ biết tìm trong cái chết của cô Phi một đều có thể có ích cho đời là sự phản không lại các thành kiến cổ nhiễm vẫn còn vui thú cho làm mê. Đã đến thời kỳ của ông các bà mở tâm con mắt rộng ra, vì con cái các ông các bà lấy cái chết mà phản không, tất không thể phản không lại lẽ được.

Lê-quang-Vinh

VẤN-ĐỀ TRUNG-NHẬT NGHIÊM TRỌNG LÂN LÊN

HAI TỈNH KỲ SÁT ĐÃ TUYÊN BỐ ĐỘC LẬP BỮA THỨ 8...

Nam kinh, 13 déc. — Bữa 12 déc. vừa rồi Hà bắc và Sát cáp nhĩ đã tuyên bố độc lập với một chánh phủ lâm thời gồm có 17 nhân viên do Tổng trưởng Nguyễn chủ tịch.

Chánh phủ Nam kinh đã thừa nhận chánh phủ lâm thời nầy. Trong số 17 nhân viên, người thì thân Nhật, người thì bài Nhựt không được nhất trí; ấn nhứt Cảnh không có dự vào, vì đối với nước tự trị mới nầy, vàng Kỷ đông của ấn vẫn độc lập.

Chánh phủ lâm thời nầy lấy tên là ban hội đồng hành chánh, đã nhóm hội lần thứ nhứt.

Chủ tịch Hà bắc được cử làm Ngoại giao bộ trưởng. Sứ thần của Tàu ở Nhựt là Trương tác Tân được cử làm Nội vụ bộ trưởng và Tô mạnh Du? (Kou Meng You) được cử làm Giao thông bộ trưởng. Kỷ dư bọn chủ tịch Sát cáp nhĩ, vài trưởng Sơn đông, Thiên tân đều có mặt trong số 17 nhân viên.

2000 HỌC SANH LÀM BIỂU TỈNH PHẢN ĐỐI CUỘC ĐỘC LẬP

Thượng-hải, 13 déc. — Vừa rồi có 2000 học sanh đã tổ chức nên một cuộc biểu tình rất nghiêm túc, kéo đi khắp các đường lớn, hô rập những khẩu hiệu: «Đả đảo đế quốc Nhựt bản!!», «Đề kháng sự xâm lược của quân Nhựt!!».

QUÂN NHẬT DÙNG VÕ LỰC XUA ĐUỔI MẤY NGÀN HỌC SANH NHÓM HỘI Ở BẮC BÌNH

Bắc bình, 13 déc. — Lòng công phẫn sôi nổi hết sức, học giới Bắc bình quyết phản đối cuộc độc lập cho tới cùng.

Bữa 11 déc. vừa rồi, mấy ngàn học sanh ở các trường lớn nhỏ tụ họp với nhau tại một khoảng đồng trống ở ngoại ô để mở một cuộc hội nghị thảo luận cách ngăn cản cuộc tự trị. Nhưng không may vừa nhóm, đã thấy một toán quân tuần tiễu của Nhựt xâm xâm kéo tới đang vô ngăn mà khu trục thẳng tay.

HỘ GIÁO DỤC RA LỆNH CẤM HỌC SINH LÀM BIỂU TỈNH PHẢN ĐỐI

Thượng hải, 13 déc. — Bữa trước từ 11 déc. vừa rồi, bộ Giáo dục ở Nam kinh có thông điện cho nhà đương cuộc Bắc bình, xin lập tức hạ lệnh cấm chỉ học sinh làm biểu tình, vì sợ quân Nhựt sẽ vịn cớ đó mà làm khó dễ.

QUÂN NHỰT VÀ QUÂN MÃN ĐÃ LẤY ĐƯỢC HAI THÀNH CỔ NGUYÊN VÀ BỬU XƯƠNG

Bắc bình, 9 déc. — Tin Bắc bình mới cho hay rằng đang khi giao chiến kịch liệt với đội binh bảo an của Tàu, toán Mãn quân do tướng Lý thủ Tín chỉ huy cầm thắng, đã chiếm được thành Cổ nguyên ngày mồng bốn tháng 11 (10-12) rồi.

Sau khi đã hạ được thành Cổ nguyên, họ Lý lưu cắt một toán quân ở lại bố thủ, rồi hối toán kéo đại binh tới công phạm thành Bửu xương (Paoccanh) là một huyện trọng yếu ở cách Cổ nguyên 120 dặm về phía tây.

Quân của Lý tới nơi, tướng Tàu giữ thành ở đây không nhát gan như tướng thủ bị ở Cổ nguyên, liền khai thành, kéo quân bảo an ra nghênh địch. Hai bên giao chiến với nhau rất kịch liệt, nhưng chẳng bao lâu, Lý thủ Tín đã giết được viên tướng Tàu ấy, và thêm thế xông xát toán quân Tàu chạy tan, rồi họ luôn thành Bửu xương một cách rất dễ.

Thế là chỉ trong hai ngày chưng ngày, đã hạ luôn hai thành lớn ở Sát đông.

ĐƯỢC THÊM 200 LÍNH MÔNG CỔ GIÚP SỨC, LÝ THỦ TÍN TIẾN BINH ĐÁNH VÀO TỈNH SÁT CÁP NHĨ

Bắc bình, 13 déc. — Cổ nguyên, Bửu xương đều thất thủ, hai đạo quân bảo an của Tàu phải chết, phần thì bị thương, phần thì bao nhiêu đã rút hết sang rừng kéo chạy về tỉnh thành Trương giả khẩu mà cố sống.

Sau khi chiếm lãnh được 2 thành kia, tướng Lý thủ Tín đã lấy tức thời tiến binh đánh rốc vào thủ đô của Sát cáp nhĩ là Trương gia khẩu.

Người Tàu bài rằng binh lực của mình ở Trương gia khẩu rất hùng hậu, quân Mãn khó mà công phạm được. Nhưng theo nhân tin điều Thượng hải, thì cũng bề Nhựt đã thấu rõ chỗ đó rồi, nên bữa qua của tướng lãnh Nhựt-Mãn mới phái thêm một đạo quân Mông cổ, tổng số 2000 người, cấp tốc kéo qua Sát đông tăng viện cho đạo quân của Lý có đủ sức tương đương.

Thế là trong nay mai tỉnh lỵ Sát cáp nhĩ sẽ trở nên chiến trường và cuộc hiết cố thoát khỏi tay họ Lý không?

300 MÁY BAY NHỰT TỚI THIÊN TÂN

Thượng-hải, 13 déc. — Trước đây quân Nhựt có nhiều ngày lạo mầu đất của Tàu tại Thiên tân mà lập ra một trường máy bay qui mô rộng lớn vô cùng. Hay có tin nói rằng trường máy bay ấy đã hoàn thành, và Nhựt mới phái 300 chiếc máy bay bay qua đậu tại đó chờ tịnh. Người ta, có ý muốn tìm tới nơi mấy bữa rày, vì hết sức hiếp nước đã kỷ với Tàu, Nhựt sẽ tiếp tục đem quân đội của mình ở Đông dương vào khu phi chiến nhiều lắm.

Tình hình bấy vì vậy càng thêm nghiêm trọng vô cùng.

TÀU LO DỰ BỊ PHÒNG THỦ

Nam kinh, 13 déc. — Thấy quân Nhựt quyết lấn tới, sự phòng bị không nên nhà đương cuộc Tàu đã lo việc đề phòng. Trương Thiếu Kỉ ta tây trong quân đội của mình lại ở Bắc bình.

Bọn Hán gian mua tới vậy đông đặc Ký ở Thanh đảo, theo lời Hàn phong Lâu Bắc báo, thì Hán có phái quân chính tiến, đã bắt được vào tình tự, đem giết đi, và chém đầu tiên.

Ở mặt Canton hiện [illegible] chánh vẫn [illegible] trong [illegible] đồng của mình. Nhà đương cuộc [illegible] không khác của nước [illegible] chuyện [illegible]

CUỘC CHIẾN TRANH Ý-A

Bản đề nghị hòa giải Pháp-Anh

Bản đề nghị Anh, Pháp dự định nhường như Ý công bộ quận Tigré, để lại cho Ethiopie tỉnh thành Axoum; tỉnh Adoua và Ý Ethiopie có lối ra bể, lấy cửa bể Assab của Ý làm đất của Ethiopie. Cương giới Erythrée và Somalie của đổi lại cả.

Những nơi do Ý cai quản sẽ để cho một công ty có độc quyền khai khẩn về các mỏ và các rừng, một phần tiền lợi sẽ để dùng chi tiêu cho nhân dân.

A hoàng không nhận bản đề nghị ấy

Paris, 11-12. — Đại sứ A ở Paris cho đăng tờ công bố nói rằng A bị xâm lược một cách phi lý, chính Quốc liên cũng nhận như vậy. Chính phủ A nhất định bác những điều đề nghị, hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp bắt nhường một mẩu đất nào cho nước xâm lược kia, trái với điều ước Quốc liên.

Genève, 13 Déc. — A hoàng nhận được bản đề nghị Pháp-Anh, lập tức gởi cho Quốc liên một tờ đơn; trong đơn tuy không bác bản bản đề nghị ấy, nhưng xin Q. L. nhóm hội để xét lại thử có hiệp với điều ước Q. L. hay không.

Quốc liên trả lời đơn của A hoàng

Genève, 14-12. — Viên Bí thư của Q. L. trả lời cho A hoàng, nói thác ý kiến đồng hội trưởng Q. L. thì phải chờ kết quả cuộc thảo luận của hội đồng Q. L. rồi mới nói là đưa cho A hoàng và triệu tập hội nghị. Cả là không phải nhóm hội nghị mà hội đồng có nói thơ trả lời đó bàn mà quyết định.

Ý chưa trả lời

Paris, 13 déc. — Thế tướng Ý trong vài bu ngày nữa mới trả lời lại cho các chính phủ có can thiệp trong việc nầy. Có thể tin rằng Ý sẽ ưng thuận.

Rome, 13 déc. — Đại biểu bộ Ngoại giao nói rằng những ý kiến Pháp-Anh [illegible] không phải là những đề nghị, mà chẳng qua là những đều đề [illegible]

(Xem tiếp trang 3 cột 3)

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Kỳ phát hành lần thứ nhất

XỔ SỐ HÔM TẾT (22 Janvier 1936)

600.000 vé 1 đồng

60 phần trăm chia cho các số trúng

1 vé trúng	60.000$
1 vé trúng	30.000.
1 vé trúng	15.000.
6 vé trúng	5.000.
12 vé trúng	1.000.
60 vé trúng	400.
120 vé trúng	80.
600 vé trúng	40.
4.800 vé trúng	20.

10 vé không trúng kỳ xổ ngày 22 Janvier 1936 sẽ đổi lại được một vé mới của kỳ xổ số 6 Mai 1936

NÊN ĐỂ Ý !

Ở TRUNG-KỲ, đến 4 giờ chiều ngày 20 tháng giêng tây năm 1936 thì các sở kho bạc thôi không bán vé nữa.

Chuyện các quan phụ mẫu

Thường thường độc giả trách các nhà báo hay đăng chuyện tiểu thuyết nhảm, lịch sử thiếu dấu mất đuôi, càng lý thuyết viển vông, không nữa cũng tin Ý-A chiến tranh, Trung-Nhật xung đột v. v., câu chuyện nước nhà không thấy có chuyện gì quan hệ, nhứt là trong quan trường trừ tin thăng bổ ra, không có chuyện gì nói.

Họ nói thế vẫn đúng. Song gần đây kỳ giả thấy trong quan trường có ít chuyện có vẻ hoạt động, cung tài liệu cho các báo không phải là ít. Ấy là công việc một vài quan huyện.

Thì một độ nọ, về chuyện quan huyện Thanh chương với việc nhà nước giảm thuế, rồi đến việc quan huyện Quỳnh lưu với ông cử Thống; kế đó có việc quan huyện Quảng xương với việc đào mả bợ Đài-duy. Nay cũng quan huyện Quảng xương (Thanh hóa) có chuyện xung đột với ông Hữu Tư.

Theo các báo ngoài Bắc đã thuật thì ông Hữu Tư đi cổ động cho hội tiết kiệm gì gì, vào yết quan huyện Quảng xương, lúc đầu còn khách khứa lời qua tiếng lại, sau đến dùng cả võ lực tay chưn, làm cho quan huyện phải cho người bảo tồn, có quan một thầm về đưa cả hai về tòa Sứ. Quan Sứ Colas, ngài xử hòa, mà Ý hiểu chưa đã nư, ra khỏi tòa còn cố tiếng lặng nhau nữa (Trích Ngọ báo số 567 ra ngày 5-12-35).

Đó là chuyện hoạt động mà cung tài liệu khá cho nhà làm báo. Ngoài ra còn những chuyện quan huyện đánh dân, quan huyện đi kiểu thị hay khám xét việc gì, bắt dân trả tiền xe, cũng quan huyện làm sách v. v. rành là chuyện mới cả.

Ai bảo chàm phố huyện khô, chớ nhà báo trưng nên cảm ơn chàng ngài, vì các ngài đã giúp tin mới cho nhà báo nhiều. Có phải vậy không?

Nhà quê

Tin thêm về bức tường đổ đè 8 người chết

Vụ tha bức tường 8 người của Thương tân đổ, đã 8 người chết, hồi Lạc thiện ở quế có phe bà con người bị nạn đến.

Cuộc xổ số quốc trái Đông-Dương

(Ngày 2 Décembre tại Hanoi)

Những số sau nầy trúng được 100$

(Tiếp theo và hết)

75 911	84 914	95 013	106 186	114 531
76 021	85 068	95 384	106 223	114 842
76 071	85 126	95 599	106 288	114 891
76 103	85 193	95 931	106 305	114 957
76 328	85 351	96 107	106 479	115 049
76 367	85 443	96 115	106 670	115 136
76 394	85 535	96 131	106 709	115 326
76 465	85 732	96 270	106 729	115 365
76 492	85 805	96 376	106 747	115 369
76 589	86 013	96 537	106 776	115 398
76 757	86 235	96 628	107 009	115 963
76 827	86 255	96 631	107 143	116 238
76 995	86 315	96 697	107 414	116 712
77 009	86 459	96 724	107 678	116 855
77 156	86 569	96 791	107 859	116 936
77 375	86 684	96 856	107 878	117 041
77 441	86 783	96 950	107 924	117 132
77 472	86 794	97 023	108 141	117 366
77 513	87 104	97 123	108 262	117 686
77 528	87 235	97 171	108 399	117 696
77 587	87 263	97 434	108 662	117 805
77 767	87 352	97 499	108 845	117 914
77 824	87 497	97 610	108 879	118 026
77 930	87 435	97 646	109 039	118 119
78 010	87 490	97 742	109 171	118 124
78 209	87 583	98 097	109 208	118 438
78 310	87 584	98 130	109 320	118 615
78 510	87 599	98 156	109 357	118 643
78 606	87 607	98 169	109 382	118 661
78 717	87 688	98 382	109 451	119 034
78 870	87 742	98 517	109 598	119 048
78 982	87 767	98 526	109 629	119 134
78 951	88 200	98 589	109 798	119 139
79 001	88 223	98 899	109 834	119 307
79 283	88 269	99 033	109 848	119 344
79 539	88 347	99 040	109 852	119 421
79 586	88 349	99 075	109 857	119 530
79 600	88 396	99 358	110 144	119 646
79 601	88 615	99 438	110 293	119 752
79 659	88 653	99 442	110 360	120 093
79 664	88 987	99 670	110 494	120 136
79 953	89 002	99 829	110 648	120 231
80 117	89 448	99 885	110 725	120 237
80 126	89 523	100 059	110 775	120 383
80 144	89 713	100 108	110 813	120 387
80 218	89 757	100 219	110 806	120 409
80 232	89 796	100 542	110 912	120 416
80 274	89 807	100 761	111 004	120 423
80 777	89 908	100 775	111 031	120 471
80 805	90 151	100 950	111 035	120 493
80 914	90 394	100 984	111 037	120 552
80 953	90 496	101 029	111 107	120 568
81 161	90 758	101 038	111 292	120 581
81 256	90 838	101 278	111 318	120 856
81 262	90 898	101 546	111 363	120 870
81 337	90 992	101 836	111 424	120 989
81 395	91 195	102 348	111 431	121 017
81 589	91 380	102 369	111 774	121 368
81 690	91 529	102 551	111 829	121 532
81 709	91 549	102 628	111 831	121 549
81 775	91 561	102 909	111 883	121 576
81 827	91 702	102 839	111 910	121 677
81 879	91 709	102 897	111 972	121 710
81 945	91 773	103 022	111 993	121 741
82 208	91 927	103 428	112 109	121 755
82 281	92 387	103 480	112 228	121 786
82 482	92 582	103 706	112 243	121 875
82 567	92 949	103 992	112 306	122 049
82 798	93 077	103 886	112 472	122 080
83 137	93 051	103 882	112 475	122 094
83 232	93 117	104 094	112 529	122 180
83 499	93 189	104 131	112 592	122 228
83 659	93 203	104 321	112 645	122 309
83 694	93 279	104 339	112 806	122 468
83 706	93 321	104 424	113 149	122 579
83 861	93 393	104 450	113 361	122 [illegible]
83 913	93 829	104 575	113 398	122 950
83 933	93 581	104 587	113 730	123 071
83 [illegible]	93 817	104 998	113 741	123 283
84 202	94 091	105 331	113 748	123 380
84 240	94 248	105 518	113 839	123 530
84 262	94 295	105 826	114 061	
84 327	94 734	106 023	114 147	
84 449	94 905	106 033	114 465	
84 [illegible]	94 981	106 137	114 473	

UỐNG CHO THOẢ THÍCH KHI TA KHÁT NƯỚC

Antholtz phơ-rết nhơn là một vị giải khát rất ngon lành, đầy vô-tinh, uống bao nhiêu cũng không đặc (chẳng đã hơn 30 năm nay ở Algérie, Tunisie, Maroc, Đông-Dương, AOF., AEF. V. V.)

Lâm bằng cam thảo, thạch long đởm, cũng bằng các cây thơm. Nước đã rất khát, giúp cho sự tiêu-hóa, rất bổ mà chẳng sót rất. Nó thơm lắm, lại không có tí rượu nào, uống không bao, uống một ít là đã khát khát. Thật là một vị giải khát đích đáng cho các ông.

Antholtz đựng bằng cây lớn chai, giá được 30 hãy 30 ít nhiều, bán ở các nhà buôn chai, tạp hóa, chạy các nhà bán đồ ăn. Nếu không mua được, thì gởi thơ tí quan cho M. PERROT-ANTHOLTZ à Tebessa (Algérie) thì sẽ nhận được ít mẫu giá được 30 hãy 40 ít nhiều mà không mất cước.

Đã bán ở Huế: M. BERRET Nhà chế Centrale à Đông Pháp

TẠ-NGỌC-LIÊN Pharmacien Route Coloniale N° 4 NHATRANG

VIỆC TRONG NƯỚC

Dời mộ lập vườn hoa

VINH.— Lâu nay quan trên đã niêm yết cho thân nhân các ngôi mộ ở đất quan phòng thuộc phố Bộ chính và phố Đệ tam. Thế mà một số rất nhiều mộ không ai nhận, cũng có kẻ nghèo khó không thể dời được. Vì thế nên nay đã giao cho các chức việc (phó trưởng, giáp trưởng) phải cất lấy, phí tổn cả chịu cho mỗi ngôi mộ 6$50.

Những khoảnh đất cất mộ rồi, nhà nước sẽ bán cho dân ở trong thành cấp bị đuổi để nhà lập vườn hoa hàng tỉnh.

Người phải dời nhà đi mà ở lại phải tạo đất, tình tế nầy dân nghèo kể cũng quy lắm đó.

P. V.

Thăng số dân đinh

QUẢNG-NAM.— Về số dân đinh năm 1936, hiện nay ở hạt Tam kỳ, quan phủ bảo hàng xã trực thâm số bàn khổ: trong 10 tên, buộc phải « gạn » 2 tên trở lên.

Có nhiều người lý trưởng đem nỗi khổ của bọn bần khổ bày tỏ, thì quan bảo: «Cứ theo số đó mà «gạn» lấy, nếu sang năm chúng nó không sạp nổi thuế thì sẽ giảm bọn ấy lại!».

Hiện tình gần mấy năm đây, số dân chính thức (dân có đủ sức sạp thuế) mà còn vất vả, lo chạy thuế không ra thấy, huống là bọn nghèo chạy gấp kia. Quan phải ngoảnh nỗi khổ đó cho chớ?

B. P. N.

Ai là người trấp đạo an dân?

Làng Phú bông, tổng Phú khương (Điện bàn), mấy lúc nầy kẻ trộm nhiều quá.

Ngày 27-10-35, nhà hương Đoan mất trộm áo quần, nồi, mâm, đáng giá 10$; cũng trong đêm đó, nhà năm Lượng bị kẻ trộm đào ngạch, nhưng hay được nên chưa lấy đồ.

Qua ngày 29-10-35, nhà bà hương Nhạt mất trộm 1 trục cưỡi, giá 7$. Ngày 19-11-35 nhà bà ấy lại bị mất trộm đồ vật vạnh nữa.

Ngày 28-11-35, nhà thị Chính bị trộm áo quần.

Ngày 30-11-35, trong một đêm mà đến 3 nhà bị trộm: nhà ông bảo Ngẫu bị mất hàng, lãnh, nồi, áo quần, đáng giá 12$; nhà Hàn mất đồ vật vạnh đáng giá 3$, đàn bà bị mất áo quần.

Trong 1 tháng, mà đến 7 nhà bị mất trộm, còn ngoài ra đào ngạch, thuốc chó, không kể xiết.

Trấp đạo an dân, là phận sự nhà có chức trách, mà sao để kẻ trộm hoành hành như thế? Quan trên lưu ý cho.

Người mất trộm

Lời than của nhà buôn ở Tamkỳ

Chúng tôi là người buôn bán ở Tam kỳ mong quan trên xét việc như sau:

Một cửa hàng tạp hóa sơ sài như chúng tôi, mỗi năm đã chịu môn thuế môn bài tạp hóa; những môn tạp hóa đó, không đủ nuôi sống, nên chúng tôi có lãnh thêm bài số rượu. Về số rượu hằng năm, chúng tôi đã nộp cho nhà Đoan một môn tiền bài số là 6$35 (licence en gros) hoặc 0$26 (licence en détail) chưa kể tiền mua số sách...

Vậy mà nay thấy quan phủ hạt chúng tôi cho đem giấy môn bài rượu đến bảo nộp thêm một môn thuế nữa!

Hiện tình hình nhà buôn gần đây, không cần phải bày tỏ, tường quan trên cũng rõ thừa rồi. Một cửa hàng mà buộc nộp thêm thuế kể trên, cũng cho nhà buôn quá. Mong quan chước cho.

Người buôn

Về chuyện « nhận của tư làm của công »

QUẢNG-NGÃI.— Về chuyện hương lý làng Lộc an, phủ Sơn tịnh, nhơn dịp lập tam bộ, nhận mấy khoảnh đất của Nguyễn Điện và Nguyễn Hội (người trong làng) chiếm làm của công cho làng (Tr. D. số 320 ra ngày 23-10-35 có đăng).

Vụ nầy sau khi hội đồng lập tam bộ bố cục, thì Nguyễn Điện và Nguyễn Hội có bên lại phủ Sơn tịnh, quan phủ xét lấy tờ, sức cho hương lý Lộc an phải giao hai khoảnh đất số 1 và số 96 lại cho Nguyễn Điện. Hương lý đã thuận giao.

Còn về khoảnh đất số 121 của Nguyễn Hội, y mua của Nguyễn Mỏ có lý trưởng là Nguyễn Xanh ký chứng, nay cũng Nguyễn Xanh ký đứng đánh. Đã đứng chứng mà nay lại đánh, rõ là vô lý; song vì tên Hội nghèo, sở thế, bị bọn lang hiệp ức nên đến quan không giám kêu nài. Quan cũng bảo y để cho làng qua đám đất ấy, sức làng trả cho tên Hội 70 giạ lúa. Tuy quan sức vậy, song vì làng nghe hương lý bảo tên Hội nhận lấy khoảnh ruộng ấy ăn bù lại, khi nào làng có bạc sẽ giao lại cho, còn ruộng thì làng đã đứng khai.

Rõ là bọn làng làm hiếp.

Năng Dung

Nạn trộm

Hiện nay một ổ thôn tổng Cận, huyện Nghĩa hành, bọn trộm vẫn tự do hành động. Trong thượng tuần tháng 11 Annam, đã xảy ra mấy vụ mất trộm bò:

Tối mồng 2, tên Giá (Đa bình) bị mất một con; qua tối mùng 3, tên Cẩn (An bồ) bị mất 1 con nữa.

Kế trưa mồng 6, bò tên Thá (An ba) thả ăn ngoài bãi, cũng bị mất một con, ngờ là bò chạy về chú ấy (con bò nầy mới mua ở trên Xuân đình bữa mồng 3, qua mồng 5 bị mất) chạy kiếm từ tung mà không được. Chả ngờ, chúng dắt qua sông, lừa tới bộ Hòa vang, gặp người đi thăm mía, biết bò gian chận lại được, rồi báo tổng, tổng giải huyện, hiện Thá đã nhận về. May quá!

Như lời người vùng ấy thầm thì, thì mấy vụ trộm bò nầy, đều có tên sáu Giống (tức Nguyễn Thành, dân Đông xuân ngụ ấp Phú mỹ) nhúng tay vào, vì nhà sở vẫn chứa bọn dân điếm vào ra tấp nập. Nhà đương cuộc cứ bỏ lơ sao?

Thủy vi thả

Một tin dồn huyền

«Ai hái thuốc lá, không phải thuốc bao thì bị phạt»

Sau mấy vụ xét bắt thuốc lá ở Quảng ngãi, làm người bị lụy, nhân dân đương ôm mối lo ngại, thì gần đây cũng nghe người ta đồn rằng: «Ai đi ra đường hái thuốc lá, không phải thuốc bao của nhà hiện chế tạo bán thì bị bắt, bị phạt v.v.».

Cái tin vô lý đây có lẽ do bọn nào lợi dụng mà bán hàng cho đắt chớ gì?

«Chim bị tên thấy cây cong mà sợ là vậy đó.

Ân lộ Lạc

NHẬT XÉT LẠI THƯƠNG ƯỚC KÝ VỚI ĐÔNG DƯƠNG

Năm 1932, chính phủ Đông dương có ký thương ước với Nhựt. Nay có tin Ngoại tướng Nhựt đã nhất định khảo duyệt lại tờ thương ước đó. Sự quyết nghị đó do theo tờ trình của M. H. Matsushima, cựu sứ thần Nhựt ở Y sau khi đi khảo sát nghiên cứu tình hình Đông dương, Xiêm la, Ấn độ, Hồng Mao, Iran v. v..

Theo tờ trình đó, thì hàng hóa Nhựt xuất cảng sang các xứ đó phải chịu ảnh hưởng về sự tăng thuế thương chánh nhiều lắm.

Nhựt xuất cảng hàng hóa sang Đông-dương hằng năm là 2.500.000 đồng gen, mà chỉ nhập cảng được có 10 triệu đồng gen thôi.

Việc khảo duyệt lại tờ thương ước nầy, chánh phủ Nhựt ký thác cho sứ thần Nhựt ở Paris là M. Naotake Sato. Mong nhà ngoại giao Pháp trù cách đối phó cho xứ Đông-dương được phần thắng lợi.

GIẤY SỐ ĐÔNG PHÁP BÁN CHẠY KHÁ

Theo báo «Avenir du Tonkin» giấy số Đông pháp sẽ xổ ngày 22 Janvier, hiện bán ở Bắc kỳ chạy khá.

Ở các tỉnh gởi giấy về kho bạc Hanoi lấy luôn.

Ai muốn cần may, lo mua kẻo hết.

Nhắc lại rằng những số xổ kỳ 22 Janvier, cứ 10 vé không trúng sẽ đổi được 1 vé về kỳ xổ 6 Mai 1936.

PHÔNG TÍCH «CON CHIM» GIA TRUYỀN NHỨ ĐẠI

Xem bài trường thuật ở kỳ báo trước hoặc kỳ sau. Tìm CON CHIM ở trang tư sẽ rõ.

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị

Giá 0$15

Rất thần hiệu

PRODUITS "VÉDÉ"

PRODUITS D'ENTRETIEN

Savon, Crésyl, Cires, Cirages, Encaustiques, etc....

Huiles Couleurs Vernis Peintures :

VÉ DÉ O

VÉ DÉ

SU PE R - VÉ DÉ

VÉ DÉ L A C

SU PE R L A C-VÉ DÉ

Lời cảm tạ

Chúng tôi xin kính lời cảm tạ các Ông, các bà cố lòng thương chúng tôi đến thăm viếng, gởi thơ chia buồn và cho đồ phương điếu về đám mất trẻ tốt là HÀ-THỊ-NINH đi tuất, tự thế và táng ngày 19 tháng 11 tư (14-12-35) tại Nam-giao (Huế).

Trong khi bối rối có điều gì sơ suất, xin các ngài lượng thứ.

Chúng: Trần-đình-Dần và con

BÁN NHÀ

Nhà hai tầng, đất rộng, n° 49 quai de la Susse.

Hỏi ông UNG-BẰNG, Thượng thơ tri sự, 134, quai An-Cựu HUẾ.

Bức thư của Cụ Tuần Hàtinh

Hàtinh, le 5 Novembre 1935

Nhà thuốc VĨNH-THỌ TOURANE

Tôi có mấy lời gởi thăm quí hiệu và tặng khen thứ thuốc ĐẠI BỔ NGUYÊN của quí hiệu là một thứ thuốc dùng rất tốt và uống có hiệu nghiệm rất chóng. Nay tôi cần mua 20 chai thứ thuốc ấy (0$50×20=10$00), quí hiệu cứ bằng lòng gởi cho tôi rồi tôi sẽ gởi mandat vào.

Mấy lời xin chúc quí hiệu buôn bán phát tài và tâm hả tin dùng.

Nay thơ

HÀ-THÚC-TUÂN

Tuần-sát ở HÀTINH

Trên đây là nguyên văn bức thơ của Cụ Tuần gởi cho chúng tôi, mà Cụ dã rộng lượng cho phép đăng lên báo để bà con biết một thứ thuốc dùng dùng.

Dưới nầy chúng tôi xin nói rõ về công dụng của thuốc ĐẠI BỔ NGUYÊN để bà con rõ:

ĐẠI BỔ NGUYÊN là một thứ thuốc bổ huyết và bồi bổ nguyên khí, chuyên trị những bệnh vì huyết thiếu, huyết hư mà sinh ra như: mệt nhọc, mặt mày xanh xao, ăn không tiêu, ngủ không an giấc, hay tư lự, buồn bực, lao tổn, thân thể gầy mòn, đàn ông liệt dương, đàn bà con gái bị huyết bạch. Thứ nhứt là đàn bà ở cữ dùng Đại-bổ-nguyên thì khí huyết mau đầy đủ, da dẻ, thấm thịt, trong mình được mau mạnh khỏe, trừ được bệnh thường hay có sau lúc sinh đẻ, mà huyết cận, huyết độc cũng nhờ đó mà tống ra hết.

Những người đau ốm mới khỏi dùng Đại-bổ-Nguyên rất mau lại sức.

Người thường dùng thuốc nầy thì ăn ngon mà dễ tiêu hóa.

Đại-bổ-Nguyên là một thứ thuốc kinh nghiệm trên mười năm mà chế ra, tánh chất hòa bình, đàn ông, đàn bà, con trẻ, con gái, người hàn hoặc nhiệt, tho hoặc nhuận dùng đều được cả.

Có trữ bán tại các nhà Đại-lý Thuốc chữ Thọ, Dầu chữ Thọ, Dầu Tô-Qui ở các tỉnh.

Một chai dùng 5 ngày giá 0$50.

Nhà thuốc VĨNH-THỌ TOURANE

Một tin dồn náo động cả châu thành phố Huế

Bấy lâu nay khắp xa gần chốn Thần Kinh người ta thường nghe nhiều người bảo nhau rằng: « Ông Võ-văn-Vân ra làm y-sĩ và bào-« chế-sư đến nay Thiên hạ rất hoan nghênh và cảm phục. Phục cái tài của ông đối với nghề-y Nam-Việt. Trót 20 năm khó nhọc, không kể « tốn của hao công, lại có đôi khi chẳng quản chi đến cái tánh mạng, ông đem hết tài năng, đem hết nghị lực, thí nghiệm những phương « thuốc hoặc bí truyền có danh tiếng, hoặc do Tuánh Hiên chép lại, hoặc do sự sáng kiến nơi học của ông. Thường nghe nói mỗi khi thí « nghiệm một môn thuốc gì, ông cũng thí nghiệm lâu năm, biếu không cho bịnh nhơn dùng và chừng nào những người dùng thuốc biến ký « lành mạnh hết thì ông mới đem ra bán vì ông đã chắc chắn rằng mới thuốc ấy rất hay. Như thế phương thuốc phải mình ra mới có hết « quả chắc chắn, mỹ mãn, như thế ông mới dám truyền bố khắp các báo chí Trung, Nam, Bắc thuốc ông rất công hiệu. Như thế Đông-tháo « mới hoan nghênh ca tụng; như thế nên chi thuốc VÕ VĂN VÂN chẳng bao lâu đã lan khắp cả xứ Đông-Pháp nầy. Từ Thành thị chí thôn « quê bất cứ nam, phụ, lão, ấu ai ai cũng biết ông VÕ VĂN VÂN là ông thầy thuốc lại là một nhà bào chế sư danh tiếng lẫy lừng từ Nam « chí Bắc. Người ta phục ông là phục ở chỗ ấy. Còn người ta hoan nghênh ông là ông biết giữ một lòng giúp ích đồng bào trước sau không « bao giờ sai chạy. Trước kia ông đã viết mục trong y trong báo Trung-Lập cho tòa trị bịnh để tùng cứu đặng những bịnh nghèo. Từ « ngày báo Trung-Lập bị thân giấy phép đến nay, ông vẫn cho tòa và chỉ cách điều trị cho tất cả mọi người có bịnh.

« Cái tài lực và cách cử chỉ của ông Y học Sĩ VÕ VĂN VÂN nó ta đáng khen tâm ra ? Chúng ta rất mong trên trăm ngàn con đường « thương trường, kỹ nghệ, mỹ thuật, y thuật... người An-nam ta bước tới, bước tới mãi, tranh lợi quyền cho giống nòi, cho nước nhà, và « đặng nhiều người có tài có đức như ông Y-sĩ VÕ VĂN VÂN ».

(Tiếng đồn ở Thần-Kinh)

Chúng tôi rất cảm động những lời bình phẩm của công chúng trên đây. Chúng tôi chẳng hiểu lấy gì đáp ơn Đồng-bào đã chiếu cố, chúng tôi chỉ xin rằng hết sức chế cho thứ thuốc cho đặng linh nghiệm để giúp đồng bào, trong khi có bịnh, cho mau lành, và nhơn dịp khai trương chi nhánh Huế tôi xin biếu một ve dầu Cù-lao VÕ VĂN VÂN trị bá chứng hay hơn hết, cho quí vị ai là người đã chiếu cố đến chúng tôi đem mảnh giấy nầy lại:

Chi-nhánh VÕ VĂN VÂN, *57 Rue Paul-Bert — Huế*

Hạng trong ngày khai trương 6 Décembre cho đến 13 Décembre 1935 đã đón đáp ơn quí vị trong muôn một.

Chi-nhánh VÕ VĂN VÂN
57, Rue Paul-Bert — HUẾ

VÕ VĂN VÂN dược phòng
Thủy-nhánh tại THUẬN-HÓA (Nam-kỳ)

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp
Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

HOÀNG - VĂN - ẤP

Kể một mấy bệnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thỉnh thoảng trong thịt có buồn như kiến bò, hay sáng ngày có thì mà hay nước đái có trắng như sợi chỉ, thế là bệnh đã nhập cốt, như thế thì phải kíp chữa ngay, nếu để lâu sau ra lắm bệnh rất nguy hiểm mà hại cả tính dục, muốn mau khỏi chỉ uống thuốc HOÀNG-VĂN-ẤP, 47, Phố Hình-xá, BẮC NINH là mau khỏi rất hết nọc, mà vẫn dệ như thường, chớ bắn hiệu không cần bịa đặt nhiều lời hay vẽ hình ảnh ra, như thế chỉ khó tin cho người có bệnh, vậy ai có bệnh nên dùng thử thì mới biết thuốc của hiệu hay đã có tiếng xưa nay, thuốc LẬU 1$00 TIM LA 2$00 1 lọ, khi mua gửi là trên trước, cần gửi lấy hóa giao ngân, xin chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ.

Có bán tại hiệu LÊ-MAN-HƯNG, rue Gia-long, PHAN-THIẾT.

VIỄN-ĐÔNG
TỔN-TÍCH HỘI
SEQUANAISE

Cần 1931 tư - bản
Công-ty vô danh hiệu vốn 4.000.000 phát-hàng một phần tư đã góp rồi
Công-ty hành-động theo chế-độ ngày 17 tháng tư năm 1926
Đăng-bạ Hanoi số 429

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN
Hiện tiền lưu - trữ (Tính đến 31 Decembre 1934) 440.586$57
Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert, — Giấy mới số 552
Sở Quản-lý ở SAIGON 18, đường Chasseur. — Giấy mới số 1030

PHÁT HÀNH PHIẾU 1.000$

CÁCH THỨC GÓP PHIẾU:

1°/	Tiền góp ngay một lần	575$000
2°/	Góp làm 12 tháng mỗi tháng 50$00 kỳ hạn một năm.	600.000
3°/	Góp làm 15 năm. mỗi năm 37$00	555.000
4°/	Góp làm 180 tháng, mỗi tháng 5$00	900.000

TIỀN HOÀN LẠI CÓ ĐẢM-BẢO:

1°/	Nếu trúng số trong kỳ mở số đầu tiên hàng tháng, thì được từ 5.000$ đến	50.000$
2°/	Nếu trúng số trong kỳ mở số thứ nhì hàng tháng, thì được	1.000
3°/	Nếu trúng số trong kỳ mở số thứ ba hàng tháng, thì được từ 500$ đến	1.000
4°/	Mãn hạn lĩnh về	1.000

Hội phát hàng những phiếu 500$ và 200$ theo giá tương-đương kể trên đây (một nửa hay một phần năm)

QUYỀN-LỢI

Được dự vào 10% lãi của hội chia cho.
Vốn góp theo chế-độ ngày 12 Avril 1926
Tiền hội cho vay lấy 8% một năm, có thể vay được tới 10% giá bán lại.
Giá bán lại ngay tính theo bảng số hội ở nơi lấy phiếu.
Kai nghỉ góp trong 2 tháng không phải đóng tiền những tháng thiếu trước, chỉ góp tiếp theo và số định ngày mình phiếu là đủ.

THUỐC OKASA
NGƯỜI GIÀ HÓA TRẺ

Tourane: Grande Pharmacie Principale NGUYỄN TẠO Rue Jules Ferry

CUỘC Ý - Á

(*Tiếp theo trang 1*)

cho cuộc điều đình. Chính phủ Ý sẽ bình tĩnh mà xét bỏ những ý kiến ấy.

Rome, 14 *Déc.* — Ông Mussolini tự tay thảo bức thư trả lời của Ý, vì ông muốn cho hết sức rõ ràng. Người ta tin chắc rằng đại ý bức thơ ấy là ưng thuận theo các đề nghị ở Paris kia.

Dư-luận Ý đối với bản đề-nghị ở Paris

Rome 15 *Déc.* — Báo giới Ý công kích các đề nghị ở Paris, nói: 1°) Việc sửa lại các biên giới lại cho Tị không đề gì, vì chỉ là biên giới những đất không có lợi gì hết; 2) Ý không có thể bỏ Axoum được, vì nhân dân tỉnh ấy tự ý đầu hàng Ý; 3°) Không thể để hải khẩu Assab cho Ý; 4°) Điều cho dân Ý lập nghiệp cần hẹp thua với miền đã định trước kia, mà lại không nói được Erythrée và Somalie; 5°) Quyền lợi người Ý không được bảo đảm một cách chắc chắn, vì quyền người bản xứ và người ngoại quốc quá rộng. Không để Ý giữ việc cảnh sát, mà giao việc giữ gìn sinh mệnh công quyền lợi của người Ý cho các quan chức Addis-Abeba và Anh là một việc quái lý.

Bản đề nghị ngó bộ không ăn thua gì

Paris, 13 déc. — Báng theo những tin sau cùng ở Rome, Londres, Addis Abeba, và thứ nhất là ở Genève đến, dư luận toàn báo giới Paris cho rằng còn lắm điều khó khăn phải tính trước khi bản đề nghị Pháp-Anh kia được đem ra làm điều kiện giải hòa.

A hoàng đã nhất định không chịu nhượng một tấc đất, nhất định không thừa nhận bản đề nghị kia làm căn bản cho cuộc điều đình hòa giải. Trong dư luận đã nghe có tiếng kêu gọi bảo đình cuộc trừng phạt mà xây lại cầm chỗ binh khí sang Á.

Theo những tin ở Rome đến thì có lẽ Mussolini nhận các đề nghị ở Paris, và trong cuộc điều đình sẽ đòi Á nhượng bộ thêm một đôi điều nữa.

Các nước nhỏ cũng phản đối

Người ta nói trong Q. L. có vẻ lộn xộn lắm. Các nước nhỏ cũng phản đối cách giải quyết bằng cho Ý là nước xâm lược được hưởng lợi như thế.

Đại-biểu Thổ-nhĩ-kỳ và Ba-lan (cũng đại biểu Anh, Tây ban nha và Pháp dự vào hội đồng trừng phạt, gọi là hội đồng năm nước) quyết liệt phản đối đề nghị Pháp-Anh. Các lý lẽ của họ có thể tóm tắt như sau này: 1) Cả Pháp cả Anh không nước nào được Q. L. cử đứng ra điều đình hết; 2) Không cần hội đồng năm nước nữa, chỉ hội đồng Q. L. có quyền giải quyết vấn đề ấy và lập một hội đồng khác; 3) Các đề nghị Laval - Hoare là trái với các điều quyết định của hội đồng trừng phạt về việc cấm bán đồ binh cho Ý; 4) Bất kỳ trong trường hợp nào hai ông Hoare và Laval cũng phải đưa các đề nghị của mình ra cho hội đồng Q. L. xét trước khi gửi cho Ý, Á; 5) Pháp cũng như Anh, không nước nào có quyền tự tiện điều đình với Mussolini nếu Q. L. và Á không bằng lòng cử ra điều đình.

Thổ nhĩ kỳ và Ba lan phản đối trước đã thôi, người ta trong các nước có chưa ở Q. L. cho nhiều nước phản đối đề nghị Paris ấy nữa.

Anh không đeo đuổi với bản đề nghị ấy nữa chăng?

Londres, 13-12. — Báo «*Daily chronicle*» viết: «Vì nhiều nước phản đối bản đề nghị Pháp-Anh, nên Chính phủ Anh định không đeo đuổi với bản đề nghị ấy nữa. Báo ấy lại nói thêm rằng ông Eden ở Genève đã được lệnh bảo đừng bàn nói với các nước về các đề nghị kia nữa.

Vì sao Anh lại đổi thái độ đối Ý như thế kia?

Paris, 13-12. — Theo báo «*Figaro*» thì thái độ Anh đối Ý thình-lình đổi hẳn như thế là vì vừa rồi Tổng-thống Roosevelt có tin cho Chính phủ Anh biết rằng Mỹ không thể định việc bán đầu hỏa cho Ý; đồng thời Nga Xô viết, lẽ ma nói công truyền bố rằng Mỹ không thi hành phương pháp trừng phạt ấy thì mình cũng không thể thi hành được.

Nả-uy bất mãn hơn nước nào hết

Báo giới Nả uy sực lực công kích bản đề nghị Pháp Anh. Có báo nói nếu Q. L. nhận bản đề nghị kia thì là Quốc-liên không còn có tên chi gì hết, mà Nả-uy chỉ còn có nước ra ngoài Q. L. thôi, vì như thế là chứng rằng Q. L. là cái hội riêng của các nước mạnh lớn, chớ các nhỏ không dự phần gì trong đó hết thảy. Q. L. để cho các nước mạnh lớn kia tự tiện giải quyết vấn đề Ý-Á cách thế nào cho có lợi riêng cho họ thì thôi sao?

泉港 彈士醫中
Chẩn mạch cho thuốc
Tinh-Y
▼
Nội-khoa, Ngoại-khoa, Nam-khoa, Phụ-nữ, Nhi-khoa, Nhãn-khoa, Lao-thương, Khởi-hoạt, Hoa-liễu, Độc-môn, Kỳ-nan, Tập-chứng.
Số nhà 65, đường
GIA-LONG -:- HUE

Thuốc Văn-minh

Bỏ Ấpphiện không hại thân thể CAI ĐOAN «không khỏi không mất tiền», bệnh nặng chỉ trong 2 tháng là khỏi.

Mua độc mỗi nhà nên có sẵn một ve dầu CÚ-LÀ-SƯ-TÚ để trừ các bệnh.

Áo lạnh bằng laine đã kiểu mới đến, mỗi áo 8$00.

Sơn Résistance bền tế không đổi bằng.

Kính bạch: NGỌC-HƯNG
92, rue Gia-long HUẾ

VERRERIE · LAMPISTERIE
MINH - PHU 78 HÀNG - ĐỒ HANOI

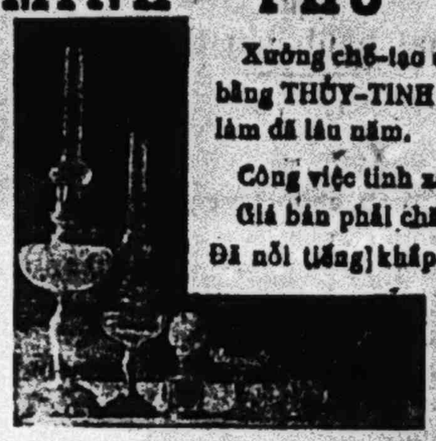

Xưởng chế-tạo các thứ đồ dùng bằng THỦY-TINH và các hạng đèn làm đã lâu năm.
Công việc tinh xảo.
Giá bán phải chăng.
Đã nổi tiếng khắp TRUNG, NAM, BẮC
MUA SỈ
TÍNH GIÁ RẤT ĐẶC BIỆT

Dùng sữa
"LE GOSSE"

Sữa «LE GOSSE» rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.
Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1938
Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon.
Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.
HIỆU GIẤY XANH: *Giá mỗi hộp* ..... 0$30
Đại lý:
ÉTABLISSEMENTS «MORIN FRÈRES»
HUẾ - TOURANE - QUINHON

Kho chuyện.

Báo «L'oeuvre» xuất bản ở Hanoi, nhưng trong số T. D. vừa rồi nói ở Saigon lắm cơ.

Chiếc tàu «Paul Doumer» ghé bến Saigon hôm 8-12-35 có chở mấy người khách quí: Ông Nguy đào Minh, cô Trịnh đục Tú và Vương sầng Huệ phu nhân.

Cô Dục Tú mấy lâu đi chơi luôn, nay về thăm nhà rồi đi nữa. Không biết cô Báo «L'oeuvre» đối với thời cuộc nước nhà cảm đáo ra sao.

Lý Tòa ở huyện Tiên lãng, tỉnh Kiến an (Bảo hỷ) vừa rồi ăn mấy trái chuối hột (có lẽ chuối sứ) rồi ăn tiếp bánh ngọt nên bụng sinh to, cứu gì cũng không lại.

Vì hai thứ kỵ nhau.

Năm nay như mọi năm, ở Bắc kỳ có 6, 7 trăm tổng lý và tư gia được tưởng phẩm hàm.

Mỗi năm mỗi thưởng như vậy, ít lâu rồi dân Annam hóa quan, ai cũng có một chức để trưng mặt, không biết rồi ai làm dân?

Vừa rồi ông nghị Chantemerle ở Hanoi có xướng ra thử thuế cư trú, Hội đồng thành phố chấp thuận dự án ấy, nhưng sau có lẽ vì dân kêu ca lắm, nên quan đốc lý bãi đi.

Không rõ mấy ông hội đồng của mặt mũi nào trông thấy người thành phố.

Một thầy trong Saigon có một thầy kia phỉnh bạn trẻ, rằng đặt tiền thế chưn rồi cho đi lục tỉnh làm thầy thông, nhân đó y bợ thằng số học tiêu mạch.

Chưa không có, tiền cũng không có, mấy bạn trẻ đem đơn kiện thì thầy kia bị 6 tháng tù và phải bồi lại số đã gạt. Nhưng nhà thầy ta nghèo khó, có cho gì mà bồi lại!

Đang lúc người ta nên nào tìm việc làm, thì đã sẵn quân xỏ lá thế ngon gạt ngay!

Cô nữ học sinh Trần-thị-Hòa, con ông Tân hưng ở Hai phong, gần đây vì anh Chà-và Lobri quyến dụ sau, cô mê cái nước da lăng bóng ấy mà theo phứt. Ông Tân hưng hay được, kiện, thì tên rể hèn.

Nay cô tin anh chà-và ấy trở kiện ông Tân hưng rằng số nói quyện không có đã làm anh ta không tốt chút nào. Đó cơ.

Một tờ báo xuất bản tại Vinh, một tờ báo tên chỉ rất đúng đắn, là tờ:
TRUNG-KỲ
Giá báo một năm: 3$00; 6 tháng: 1$50
Thư và mandat gửi về:
M. Vương-đình-Quang
chủ-nhiệm báo TRUNG-KỲ — Vinh.

TIỂU-THUYẾT

HƯ KHÔNG

LƯƠNG-PHÁT dịch-thuật

— 27

Đạt bằng vừa nói vừa đưa tay ra bộ. Lai mộng chỉ buồn bã cười:

— Bộ điệu ấy không thích hợp với cậu đâu. Cho dẫng giết được vợ mình thì người chồng ấy phải là một người điên, hoặc quá thương vợ. Nhưng đó là không phải tính cách của cậu. Phải, tôi thà rằng không có con đàm đã chịu một cuộc đời eo hẹp. Nhưng cậu, người làm cho mộng cả đời tôi, cậu đã không chia những phần lợi phần vui trong cuộc sống chung sao? Cậu ngày nay trở lại trách tôi, là vô lý. Kiêu hãnh, cậu cũng không kiêu hãnh thua tôi.... Cậu bảo thế nào hãy giờ? Tôi còn trẻ, tôi trông không đến xấu; tôi chỉ có một đời sống như ai; một người đàn bà hai mươi sáu tuổi như tôi không thể tự chủ mình được.

— Vậy thì trước lấy ta làm gì?

— Cậu cậu, ai bảo cậu cưới tôi? Chúng ta biết nhau ít quá, chúng ta chỉ muốn phối hợp hai địa vị: cái tên cầu cậu, gia sản của tôi. Ngày nay cuộc khánh tận xảy đến, chúng ta không thể làm thế nào được; vậy hãy xa nhau!

— Nhưng ta đã thương Lai mộng!

— Ồ! cậu tưởng thế à!

— Và Lai mộng cũng vậy; họa là Lai mộng xưa nay chỉ đối ta....

Lai mộng thẹn mà thêm tức; một cái ngó của Đạt bằng, một nụ cười thân mật ngày nay trở lại làm cho nàng cùng cảm tức: Ai bảo Đạt bằng nhắc lại cái tình cảnh nô lệ của đàn bà làm gì? Không chỉ nô lệ cho đàn ông, mà chính nô lệ cho mình, cho các ý kiến thay đổi, cho xác thịt yếu đuối, cho các ngũ quan.... Nàng đã trở thành của sở hữu của Đạt bằng chăng? Thành thật nàng tự trả lời rằng: Không.

Nàng nhìn lại Đạt bằng, cái lỗ mũi thịt, cái bộ râu chải chuốt, rồi nàng rút tay ra vì Đạt bằng cầm lấy tay nàng, mà đứng giậy nói:

— Chúng ta hãy tính cho xong đi!

Đạt bằng cũng lấy mũ vụt ra đi, chỉ nói lại:

— Mợ hãy nghĩ kỹ lại, tôi đã nói câu cuối cùng rồi.

. . .

Bà Bởi công mặc một cái áo nhung màu thâm, đầu ngự đã cao, cặp mắt sáng quắc, bà đứng giậy, chỉ bắt tay bà Bá lô vy:

— Bà ơi, tôi không dám đến sớm sợ phải rầy cho bà trong khi đau đớn; nhưng bà biết cho rằng con tôi và tôi, chúng tôi hết lòng chia sự đau ấy. Sức mạnh bà thế nào? Không nhọc lắm phải không? Cô cả đâu? Tôi mạn quá to! Tôi thương hại cho ông Bá lô vy quá!... Tôi cũng đương nhớ lựa lúc thì người bên đó, không thấy ông một lần. Cuộc đời ngắn ngủi quá bà nhỉ! Bà có tiếp được thư tôi chớ? Trong thư tôi tỏ hết nỗi buồn tức của tôi...

Bà Bởi công vừa nói vừa nhìn vào tấm kính trước mặt bà để xem cái mũ còn chỉnh chệ trên đầu, rồi bà ngồi xít lại gần bà Bá lô vy, nắm lấy tay nói:

— Buồn bã quá! thật như họ nói chọc vô đơn chi... Cuộc mộng tưởng của chúng ta phải tan mất! Nhưng cũng may cho đôi trẻ chưa có lời ước hẹn: bổn phận của chúng ta sẽ đã hết, phải không bà?

Bà không nói rằng trong tâm ngày nay bà đương chờ đợi bà Bá lô vy cho hay sự rắc rối về tài chánh, và chính vì danh dự mà tự mình xóa bỏ cuộc đính hôn kia.

Vì bà Bá vẫn nín thinh, nên buộc bà phải rút lời nước trước, để cho bà Bá khỏi hy vọng bông lông. Bà Bởi công không hề do dự; đối với bà bên nhân chỉ là một việc có lợi, nếu Ái lịch mà còn giàu, thì con bà sẽ đi cưới một cách đã cả lễ nghi; nhưng Ái lịch mà nghèo xuống thì chỉ làm cho người ta mau quên hẳn.

Bà Bá lô vy vẫn nín thinh, làm cho bà Bởi công khó chịu. Bà nói tiếp:

— Con tôi rất lấy làm khổ não; vì nó vẫn mến Ái lịch. Tôi cũng lấy làm phiền lòng. Bực bội quá! sau lại có chi những duyên cớ xã hội can thiệp đến làm cho chúng ta không thể tự do để cho tình thân mật nầy nở?

Bà vừa nói vừa thở ra rồi giả bộ lau mắt. Trong khi yên lặng không khí nặng nề rất khó chịu, người ta có thể nghe tiếng tích tắc của đồng hồ.

Bà Bá lô vy bị câu nói của bà Bởi công, lấy làm nhục nhã vô cùng. Xưa nay bà chỉ biết hưởng sự vẻ vang kiêu hãnh! Bà không nghĩ đến nếu bà ở địa vị bà thông cuối cũng sẽ làm như vậy, bà chỉ thấy sự nhục nhã vì bà! cái xã hội mà trước kia vẫn tung trọng bà, ngày nay bà bị thất bại thì trở lại tự tánh bà.

Cái tiếng kêu thất bại và rỗ ràng kia vẫn dội bên tai bà Bá lô vy cũng như là tai người bị đâm đương lòng bùng với cơn nóng. Bà ngẩng thẳng đầy và lấy hệ khinh thị bà trả lời:

— Thưa bà, nếu mà tôi hiểu không sai, thì chắc ở trước Bởi công không còn tìm thấy trong cuộc đính hôn với con tôi đã sự bảo đảm về các mối nợ chụ tử trước chế chi... Chính tôi cũng định tìm nói đến việc ấy, nhưng trong khi còn đau đớn chưa thể nói được, may có bà nghĩ đến trước. Tôi nghĩ lại không những đối với bà, mà [illegible] đây cũng không cho cuộc hôn nhân ấy là mỹ mãn được.

Kỳ sau sẽ tiếp

Bịnh Phong = Tình

LẬU, DƯƠNG-MAI, SANG-ĐỘC

Chẳng nên nghe những lời rao quá đáng : Nào rẻ tiền, nào mau mạnh trong ít tiếng đồng hồ, rồi dùng thứ nào dùng thứ nấy. Đó là những phương thuốc uống làm cho nọc độc nhập vào cốt nên uống vô thấy đỡ ngay, nhưng hết sức nguy hiểm cho tánh mạng sau này, vì gốc độc đã ẩn thám vào ngũ tạng và lục phủ. Nếu thức khuya, làm công chuyện mệt, uống rượu nhiều, thế nào cũng trở lại (thành bệnh lâu năm) hành nóng lạnh, tay chơn nhức mỏi, đau xương sống, đau cùng lắt léo, đau thất ngang lưng, đau rang nơi ngực, đường đại bôn, đường tiểu không thông, có chút mủ, hay là như sợi chỉ, hoặc cho vợ con vì gốc độc di truyền (bởi thế nên có nhiều người bệnh không hiểu rõ, nói tôi đau bệnh phong tình, uống thuốc hết rồi, không chơi bời nữa, sau bệnh trở lại).

Vậy phải tìm cho đặng thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt nọc đặng, như thuốc :

Sưu-độc Bá-ứng-hoàn

hiệu ÔNG TIÊN là một thứ thuốc bí truyền, gồm trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tiêm la, Cốt khí, Sang độc, Dương mai, Hột xoài, hết cứ nặng nhẹ lâu mau, hay là độc nhập vào cốt đi nữa, thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG-TIÊN cũng tống lôi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hại đến sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Người bệnh muốn dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN khỏi lầm lạt nhưng mấy thứ thuốc khác, nên hỏi trước những người có dùng rồi mới tin chắc, hay là mời đến nhà thuốc chánh tại Phú-nhuận cùng các chi-ngành dưới đây, chúng tôi sẽ đem cách thí nghiệm và thơ chứng nhận ở các nơi, cho người bệnh thấy rõ thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc.

Khỏi chưa chắc tuyệt nọc

Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh Phong tình như : Lậu, Tiêm la, Cốt khí, Hột xoài, Dương mai, v. v... dùng đã thứ thuốc đến nay chưa chắc là dứt tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiểu tiện bón buất, nếu để lâu sanh ra tổ hại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm. Mau dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN trong ít ngày sẽ thấy nước tiểu có chỉ nhợt cặn cáo, và trong mình đặng nhẹ nhàn thơ thới, đó là nọc độc hay còn ẩn trong mình bị thuốc tống lôi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ hết dứt.

Bịnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bệnh Phong tình của đàn ông sang qua, nay đau, mai mạnh, huyết trắng ra dầm dề, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, lâm tưởng là đau tử cung hay là bạch đái hạ, dùng thuốc hết tiền mà bệnh không mạnh, đến đổi phải thiệt mạng. Vậy phải dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN mới hết đặng.

Bịnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót đặng, mình mẩy ghẻ chốc, u nhọt, lở lói cùng mình, mau dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN hết sức công hiệu.

Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN ra chưa chắc có thứ nào trị đặng tận gốc và tuyệt nọc các chứng bịnh Phong tình.

Nhà thuốc ÔNG-TIÊN

55 52-54-56 53-90-92, Rue Paul Blanchy prolongée

Phú-nhuận-Saigon

SUCCURSALES :

SAIGON	HUẾ	HANOI	P. PENH
18, rue d'Espagne	*51, rue Gialong*	*87, rue du Papier*	*Rue Olier*

DAKAO	CANTHO	BACLIEU
169, Bd. Albert 1er	*Bd. Saintenoy*	*Avenue Chanzi*

Và trên 200 nhà đại lý ở các nơi trong xứ Đông dương.

THIỆT LÀ

Thân hộ mệnh cho trẻ con ra đời

BỔ TRẺ CON **« KIỆN-NHI »** MỖI VE 1$20

Thuốc nầy chuyên bổ hồ cho trẻ con từ 5 tháng đến 13 tuổi rất tài. Trị những trẻ bị cảm mòn lâu ngày không lớn, bụng to, chân nhẳng, da bẩng, tóc sưa, có gân xanh ở mặt và bụng. Thuốc nầy làm cho trẻ phì mập, tiêu diệt được các bệnh hiểm nghèo. Hãy xem chứng thư thứ 4 đăng nguyên văn của ông Nguyễn-quang-Hy ở Sông-cầu sẽ rõ :

Sông-Cầu, le 10 Décembre 1935

Monsieur le Directeur Sinh-Huy Dược-Điểm à Vinh,

Tôi xin tạm mấy lời thành thật, chào quý hiệu buôn bán cho mau phát tài, và xin cảm tạ quý hiệu hết lòng tìm kiếm ra một thứ thuốc rất là thần hiệu. Tôi có một đứa con trai hai tuổi, mà nó cứ đau hoài, mạnh rồi lại đau, mà tôi hết sức mua thuốc uống vô mới thấy thuốc đến chữa, song nó cứ yếu hoài, như ở bụng nó thì hơi to, đít hơi teo, còn da thì hơi xanh mà chẳng biết đi, theo như con người ta đã một lần với nó mà đi cả, còn nó chỉ đau rồi mạnh mà yếu lắm. Tôi đang buồn là nó mắc cam-tích, song mới thấy uống thuốc đang không lành, tiêu mất tại con. Sau đây tôi mới coi trong báo Tiếng-Dân quý hiệu có quảng cáo một thứ thuốc bổ trẻ con TAN-TIÊN KIỆN-NHI hay lắm. Tôi đã mất hết nhiều tiền rồi vì thuốc, song tôi mới liều mua thử thứ thuốc ấy cho trẻ nó uống thử ra sao? Thì tôi nó cho uống trong 25 ngày thì nó là một thứ thuốc thần tiên, trong bốn mấy ngày đó thì trẻ nó mập, bụng xẹp, đít mập và nước da trở nên đỏ, vô lại biết đi nữa.

Nên, vậy tôi hết lòng vui mừng vô xin viết vài hàng để cảm tạ quý hiệu và xin quý hiệu gởi bán thêm cho tôi hai ve thuốc đó nữa, theo cách lĩnh bán quen ngày.

Nguyễn-quang-Hy

Secrétaire des Travaux Publics à SÔNG-CẦU

Mua thuốc do nơi : *Sinh-Huy Dược-Điểm*

59, phố La Ga — VINH

THUỐC LẬU BÁO-AN

[illegible]

LẬU MỚI NHỨC [illegible]

BÁO-AN-ĐƯỜNG

[illegible]

NHÀ THUỐC

"ÔNG TIÊN"

55, 52, 54, 56, 53, 90, 92, rue Paul Blanchy prolongée

PHUNHUAN—SAIGON.

MỘT MÓN THUỐC MỚI TÌM.—

Trị đặng các chứng bịnh phong độc, sanh bịnh người đa, như : ghẻ chốc, lác vơi, lác đồng tiền, mụn cám, mụn bọc, nhọt, lông bam, hắt hiên cùng những mụt mọc người đa nổi cùng mình mẩy, nên đó có già, ngứa ngáy khó chịu như thế.

CHẲNG NHỮNG THOA PHẾT SƠ SÀI MÀ HẾT ĐẶNG, hãy uống thuốc « GIẢI PHONG SÁT ĐỘC HOÀN » hiệu « ÔNG TIÊN » sẽ thấy tiêu hết những độc địa trong mình. Làm cho máu trở nên tinh sạch, tươi tốt mà trừ các chứng bịnh trên, sự hiệu nghiệm thấy liền trước mắt.

Mỗi hộp giá : 0$60

có bán khắp nơi. HUẾ 81 rue Gialong

Tin mừng Hanoi

AN-THÀNH là một nhà kỹ nghệ chuyên môn chế tài chế tạo và bán áo Pull-over DOCTORAT bằng laine rất thành hợp với thời thế, hiện vừa đây được Hoàng-Đế ban thưởng Đệ Ngũ Hạng Long Bội Tinh.

Nhân dịp nầy, bản hiệu bán giá đặc biệt cho thời hàng năm nầy, mong rằng các Ngài sẽ vì công nghệ của AN-THÀNH, mà chiếu hưởng cho thì AN-THÀNH cảm tạ vô cùng.

AN-THÀNH

41 — *Pont Hàng-Đào* — 41 [illegible]

Áo tập thể thao cho cậu bạn trẻ nhỏ 0$90 — Áo tập vô các hạt thể thao người lớn 0$95 — Chaussette thường 0$50 — Chaussette élégant cái cao 0$60 — Cô fermeture 0$60 — Chaussette SOLIAR hiệu cái tân đặc biệt cái cao 1$00 — Áo bện lạnh bằng laine không có tay hiệu DOCTORAT 2$20 — Mũ SOLIAR 2$00 — Có đủ các thứ áo người lớn và con nít bằng pure laine và coton.

Lại có đủ các thứ len Bodeng giá từ 0$20 - 0$40 - 0$60 - 0$80 - 0$90 - 0$95 - 1$00 — Tuyet spécial gần thuốc, làm ở chợ riêng cái đặc biệt.

MÓN THUỐC TRỊ BỆNH

Đau Dạ-dầy, ăn chậm tiêu, dầy da bụng rất tài !

Thuốc nầy của nhà Y-học trứ danh Trung-hoa phát minh ra, đã chữa được nhiều người khỏi, đã bịnh mới phải hay đã lâu năm, uống vào là thấy hiệu nghiệm ngay. Thống trị hết thảy các chứng như : đau bụng, đau bao, đau ngực, đau tim, đau gan, đau ruột, đau cạnh sườn, đau dạ dầy, ăn uống chậm tiêu, đầy hơi nôn ọe, hoặc ăn vào thì ra, hoặc khi no đau, hoặc khi đói đau, lác đau, lác không, như người già cách có người hay đau về mùa lạnh, có người hay đau về mùa nóng, có người thường đau quanh năm, có khi đau nổi hòn, nổi cục lên rồi lại tan như thường, hoặc đàn bà đẻ con hư lạnh, huyết độc tích kết mà sinh ra đau v.v... Dùng thuốc nầy đều được khỏi cả.

THUỐC TRỊ CHỨNG

Ưu trọc, Hoạt tinh, Tinh khí bất cố rất hay !

Thuốc nầy của vị tân Y-học Trung-hoa sáng chế ra rất là mầu nhiệm. Chuyên trị các chứng tâm thận yếu kém, tinh khí lỏng lạnh, sinh ra ưu trọc, hoạt tinh, di tinh, mộng tinh, tinh khí bất cố, dương sự bất cử, cử nhi bất kiên, hoa mắt ù tai, đau lưng mỏi gối. Hễ khi trong người mệt nhọc hoặc thức đêm, thường trong ống đi tiểu hay buồn ngứa như kiến bò, và hay rớt tinh ra quí-đầu như rải gạo, rựa chuối, có khi sẩy ra khí trắng như nước gạo. Tiểu tiện thường hay đi luôn, lác đục, lác trong, lác trắng, lác vàng, v. v. Các chứng ấy là do người tiên thiên bất túc, hoặc sắc dục quá độ, hoặc bị bịnh phong tình chưa khỏi tuyệt nọc, hay dùng nhầm phải chất thuốc trụy độc xâm nhập tinh thận, làm cho tinh thận hư hại đi mà thành bịnh. Kịp nên dùng thuốc nầy thì được lành mạnh.

Hai thứ thuốc nầy cùng giá mỗi hộp là : 1$00 — nửa tá 5$00

BÁN TẠI : **Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG**

127, Hàng Bông (Cửa-quyền) — HANOI

Các ngài ở xa, gửi viết thư về kể rõ bịnh, mua thuốc theo cách lĩnh hóa giao ngân rất tiện có chừng.

NHÂN TẠO HUYẾT

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bổ dưỡng thần-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là cốt được sát trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng cốt, lê, ghẻ — Giải uy gân, trừ tê tê, mạnh gan — Đem lại cả mầu đỏ dồi dào — Ở-cả đàng chẳng đã đa, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$00 — Nửa tá 7$00

CHỮA

CỐ TINH BỔ THẬN

THẬN HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ : Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khí suy phát : đau lưng, mỏi vai, mất hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, miệng khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi tiền mất, chiêm-bao mộng-mị vân vân... Đó nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được thật hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người chẳng bao thơ mình tự đã đăng trước, nay xin định bản phân chất, đoạn quan nhơn ANTOINE ban khen thuốc NHÂN-TẠO HUYẾT sau khi người đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau :

« . . . . Thuốc nầy tuy toàn tinh chất của người một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-« tây, hay dùng cho người Annam có thể bổ khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge đa mang tươi tốt « trong sạch, và cốt trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích định đoạn nghị chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN :

« . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất « quí như SÂM một ông v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng Bông — HANOI

TIỂU-NHI THÀNH-DƯỢC

Thanh nhiệt giải ban tán

造仁堂

清熱解痧散

造作回春種

仁調壽世名

GIẢI-BAN-TÁN

Thuốc tán nầy chuyên trị về phần con nít từ 1 tuổi cho đến 10 tuổi sắp lên. Nhứt là phát bịnh ban chẩn, ban đen, ban trắng, hoặc ban đỏ mê mang, nóng dực tay dực chân làm kinh phong. Uống thuốc nầy vào giải ban thối nhiệt, tiêu phong trừ các chứng ban chẩn, ban của lưỡi trắng. Trẻ nhỏ thường khi bịnh hậu cảm tích, quáng gà, da vàng, mắt bợp, bởi gốc đàn ban chẩn giải hết, đêm ngủ mình nóng hầm hầm, khi nóng khi lạnh, hoặc đổ mồ hôi trộm, đổ mồ hôi đầu, ít hay đi tiểu tại khát nước, mất đường đại tiện làm cho phát bì no hơi, hoặc ho hen, ho gió, làm nặng mặt bằng chứng phù thũng (hỏa vượng), chảy máu cam, lạc huyết, lỗ tai vạnh, ăn bê thất thường. Uống thuốc nầy và đặng trừ các chứng nói trên đây.

Nhà đại lý Nhơn Hoàng, N° 15, Amiral Courbet Saigon, hiệu Hoành Trí, N° 15, Rue Ohier Phnom Penh, M. Bằng, gần chợ mới Saigon hàng Nguyễn văn Biểu, Gialinh.

Tân Ban nầy lựa rằng thuốc *Tiểu-Ban Thanh-Nhiệt* chế tại nhà thuốc TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG. — Xa gần ai muốn mua sỉ bán lẻ thì xin viết thơ đến theo đây

M. TRƯƠNG-MINH-Y

Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG

N° 238, *Rue Marché Gò-vấp (Gialinh)* — Nam-kỳ

BIẾU ! BIẾU ! **THUỐC BỔ CỬU-LONG-HOÀN**

Nhơn dịp lễ kỷ-niệm Đệ-thập-ngũ chu-niên nhà thuốc

Võ-Đình-Dần

Có biếu không cho những Quý vị mua thuốc của Bổn-đường từ 1$00 sẽ lặng thêm 1 hộp Cửu-long-hoàn giá 1$10.

Hạn biếu kể từ 25 Décembre 1935 đến 15 Janvier 1936

Thuốc đại bổ Cửu Long Hoàn khi mới phát minh ra được thiên chả rất hoan nghênh, nên y-sĩ Trần mạnh-Trác, lưu tâm sưu tầm và trồng thêm các thứ cây để làm thuốc gấp bội khi xưa.

Nay nhơn dịp lễ kỷ-niệm của nhà thuốc mới phát ra biếu, trước là đền đáp thịnh tình Quý vị chiếu cố bấy lâu, sau trả ơn ông V. Đ. D. là nhà Tổng-phát-hành đã có công với thuốc Cửu-Long Hoàn.

Vậy xin quý vị chiếu cố tới mua mau kẻo hết.

Dịp may ít có, xin chớ bỏ qua.

Bán tại N° 57, Paul-Bert — HUẾ

TOURANE rue Verdun, THANHHOA 29 Grande rue, VINH 2 Maréchal Pétain, NHATRANG 27 Coloniale, QUINHON Avenue Gialong, PHANTHIÊT rue Gialong.

Mme RICHARD

Phono-Photo-Unique

Trước ở đường [illegible] số 7

NAY DỜI ĐẾN

Đường GIA-LONG số 67 — HUẾ

NỮ TRƯỞNG SẢN

Nhà rộng. Hàng hóa đủ hạng

Ngoài mấy hát đĩa hiệu [illegible], lại còn bán máy chụp hình [illegible] giá như bên Pháp.

Đèn lấy như violon, [illegible], bằng giá từ [illegible] của hiệu COURBION — PARIS.

BỌ BA !...

MUỐN : TỐT . LỢI . RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG :

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết ;

SHELL

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mới

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

VẤN ĐỀ PHỤ NỮ

Cuộc sinh hoạt của phụ-nữ trên lịch - sử

Vấn đề phụ nữ trong xã hội, lâu nay thấy bàn nhiều mà vẫn giải quyết chưa xong. Hiện có hai cái trạng huống hương phản là « phụ nữ về trong nhà » và « phụ nữ tập việc quân » (phụ nữ hội gia, phụ nữ quân huấn), theo bề ngoài mà xét thì như mâu thuẫn không dung hiệp nhau; song nếu ta xét trên lịch sử, thấy rõ công cuộc diễn tấn kế tục nhau thì chỗ hương phản kia, chẳng có cớ gì lạ, chỉ là theo hoàn cảnh xã hội mà xuất hiện đấy thôi.

Nay thử xem qua địa vị phụ nữ trên lịch sử có mấy thời kỳ :

1) Ở xã hội nguyên thủy, nam nữ cộng đồng sanh hoạt, ngoài công việc đẻ con, nuôi con, đàn bà lại tham gia vào công việc sanh sản trong xã hội, cũng như đàn ông. Vì thế phụ nữ chiếm địa vị trọng yếu trong xã hội. Tức là thời đại « mẫu quyền ».

Trên lịch sử kể họ, nào họ Cơ 姬, họ Khương 姜, họ Tỷ 姒, đều đeo chữ nữ 女 một bên ; nhứt là chữ tánh 姓, một chữ 女 và chữ 生 nhập lại, rõ là lấy theo họ mẹ, mà kể họ theo con gái. Địa vị phụ nữ đời ấy, đứng trên đàn ông.

2) Từ chế độ « tài sản tư hữu » phát sanh ra, đàn bà vì sức yếu không địch lại đàn ông, lại mắc việc sanh đẻ, công cuộc sanh sản, dần dần vào trong tay đàn ông, đàn bà trở đứng vào địa vị tiên phi, mà về mặt sanh sản chỉ là hạng người phụ thuộc, nhân đó bọn đàn ông cướp mất quyền phụ nữ mà tạo thành chế độ phụ quyền.

3) Công cuộc sanh sản, toàn nắm trong tay bọn đàn ông, đàn bà thành ra hạng « ăn nhờ », trên đời sống của đàn bà không tự đứng một mình được. Chế độ ấy kéo dài mãi mà nữ quyền càng ngày càng trụy lạc cho chế độ tư bản nổi lên. Ở dưới xã hội nam quyền mà muốn cho nữ quyền khôi phục lại, tất là phải chờ cái ngày nào nam nữ cộng đồng sanh sản, cộng đồng tiêu phí, để thay cho chế độ tài sản tập trung trong tay bọn đàn ông.

4) Xét theo chín biến thiên trên, rõ vấn đề phụ nữ, không phải do nữ tánh đối với nam tánh, mà chính là do hoàn cảnh sanh hoạt cùng chế độ xã hội mà phát sanh. Chế độ kinh tế trong xã hội mà thay đổi thì địa vị phụ nữ không đứng yên một chỗ. Bởi thế nên công nghệ cách mạng, cơ khí xuất hiện, phụ nữ chen chân vào công cuộc sanh sản, có chín thoát ly cái lưng bọn đàn ông mà tự lập được, thành có cuộc phụ nữ giải phóng.

Một nhà theo duy vật sử quan đã nói : « Nhân loại không khi nào để khởi một cái vấn đề mà tự mình không giải quyết ». Xem trên lịch sử về vấn đề phụ nữ, càng tin câu nói của nhà duy vật trên là đúng. Vì một vấn đề gì mà phát sanh trong một xã hội nào, tất nhiên hoàn cảnh xã hội ấy, về lịch sử, địa lý, kinh tế và chế độ sanh hoạt, có như cần đến vấn đề ấy, mà sau vấn đề ấy mới phát sanh, chớ không phải bình không mà tự nhiên xuất hiện vậy.

Trước kia sao không thấy ai nói đến vấn đề phụ nữ ?

« Vì sao mà trên lịch sử mấy trăm đời trước, không ai nói đến vấn đề phụ nữ ? ». Câu hỏi đơn giản mà ở trong có một lẻ mầu nhiệm, lâu nay ít ai để ý đến. Nguyên ở dưới chế độ nô lệ, và chế độ phong kiến, phụ nữ hà tằng không bị áp chế, bị áp chế lại cay nghiệt hơn dưới chế độ tư bản kia chớ. Song vấn đề phụ nữ không xuất hiện, là vì những điều kiện vật chất chưa giải quyết được, không chửa thì lấy gì mà đẻ, nên vấn đề ấy không phát sanh, không có cái gì gọi là vấn đề phụ nữ.

Đến thời kỳ xã hội tư bản, nhờ cơ khí kỹ thuật, nào khoa học văn minh, những điều kiện dùng để giải quyết về mặt vật chất cả tinh thần của phụ nữ lần lần cung cấp một ngày một đầy đủ. Từ đó vấn đề phụ nữ mới phát sanh thành một vấn-đề quan yếu trong xã hội. Vậy vấn đề phụ nữ ngày nay, nên quan sát về ba phương diện này :

1) *Điều kiện về kinh tế.* — Từ thương phẩm sanh sản thay cho chế độ nông nghiệp, từ công nghệ cơ khí thay cho chế độ thủ công, hạng đàn bà lân nay đứng về mặt « phụ trợ sanh sản » hay là « tiêu phí bất sanh sản », đã lần lượt tham gia vào công cuộc sanh sản, chiếm địa vị quan trọng trong thương trường công xưởng như đàn ông. Chính lúc công nghiệp mới khởi đầu cách mạng, con số phụ nữ-công nhân đã một ngày một tăng, lần lần đến gần trên số nam công. Đó là yếu tố làm nên cho vấn đề phụ nữ.

2) *Điều kiện về xã hội.* — Nền kinh tế trong xã hội đã thay đổi, tự nhiên chánh trị, pháp luật, đạo đức, tôn giáo sẵn có xưa nay, đều lung lay hết. Tôn giáo cách mạng đã đánh đổ tâm lý phụ nữ đối với thánh thần, cuộc cách mạng nước Pháp lại mở đường cho phụ nữ về mặt chánh trị, nào công dân giáo dục thiệt thi cả nam và nữ, nào chế độ gia tộc thay đổi lần lần, đạo đức mới tự nhiên theo hoàn cảnh sinh hoạt mà xuất hiện. Nói tóm lại là giáo dục phụ nữ đã phổ cập; công việc nhiệm vụ trong gia đình cũng nhẹ nhàng hơn trước ; nam nữ giao tế, theo cách công khai, luyến ái và kết hôn được tự do, cho đến chức nghiệp khai phóng, mở đúc cho phụ nữ nảy ra lòng tự tác, đó lại là cớ phát sanh vấn đề phụ nữ.

3) *Điều kiện tri thức.* — Ở dưới chế nghĩa tư bản, cuộc sanh hoạt trong xã hội, vì cơ sở kinh tế lay động mà không đứng vững được, đó tự là một cớ dục cho vấn đề phụ nữ phát sanh, mà càng sâu xa hơn là về triều lưu tư tưởng : Đại loại như học thuyết « tự do nhân quyền » cùng chế độ dân chủ ; một bài « nhân quyền tuyên ngôn thơ » của nước Pháp, ảnh hưởng kích thích vào não phụ nữ rất nhiều, nhứt là về phái « thị dân phụ nữ » hấp thụ được sớm, không thể nào chịu nằm im trong buồng tối như trước.

Đấy, vấn đề phụ nữ, trước kia không ai nói đến mà trên một thế kỷ nay, càng ngày càng bồng bột. Ngày nay vấn đề phụ nữ giải phóng gần như không thành vấn đề (vì đã cả, đã quen không ngăn được) mà cần nhứt là giải phóng mà đi ngã nào cho nhằm đường.

Về trong nhà chăng ? (hội gia). Tất nhiên phải làm mẹ hiền vợ giỏi, sáng tạo một chế độ gia đình theo đời mới cho thích hợp với hoàn cảnh, mà không phải là nhiệm vụ « nồi canh trách cá » như xưa.

Về đường binh chăng ? (quân huấn). Cái đó thì gánh vác công việc quốc gia xã hội như đàn ông, không phải bàn nữa.

Theo sở kiến của ký giả thì cái gánh « gia đình mới » là cần thiết cho nữ giới hơn các việc khác.

Ngu Sơn thuật

SỬ LIỆU

LÀNG MINH - HƯƠNG

Nước ta từ Quảng-bình vào Nam, tuy bắt đầu đi dân từ đời Trần. Là, mà mở mang rộng tầm bản đồ nước nhà là mới từ triều Nguyễn.

Theo lối chánh trị và học vấn ta ngày xưa, về việc bắn triều là việc kỵ húy, có ghi chép chỉ dấu trong sử quân nhà vua, không công bố cho dân gian cùng học cùng biết. Vì thế nên địa dư lịch sử từ Quảng-bình vào Nam, học giả trong nước ít ai biết, mà muốn biết cũng không có sách. Nực cười là có lắm cái sờ sờ trước mắt mà thử hỏi lai lịch không ai rõ nguồn do thế nào.

Làng Minh - Hương là một. *Ai cũng biết nói giống dân tộc ta có giống « lai » người Tàu từ đời cổ sơ mà nhiều nhứt là cuối đời Minh, người Tàu vì tránh cái họa Mãn-thanh, không phục tùng triều Thanh, dời sang xứ ta rất đông (như Trần-thương-Xuyên Mạc-Cửu v. v.) Chánh triều Nguyễn ta, những nhà danh nhân như Lý-văn-Phức, Trần-tiễn-Thành làm đến quan to mà nguyên tổ tiên cũng người Tàu.*

Hiện ở xứ ta, Nam, Bắc-kỳ không rõ, chớ ở Trung-kỳ, những con cháu người Tàu ngày nay đã thành dân ta có tên là làng « Minh-hương » (như ở Huế, Faifo v. v.) Hễ thấy ai nói ở làng Minh-hương thì biết là người giống Tàu, mà như giải nghĩa tức là làng người triều Minh. Nhưng cái tên « Minh-hương » ấy sáng thấy từ đâu và ai đặt thì chẳng ai rõ.

Mới đây ký giả có thấy bản « Tiền Nguyên » của cụ Thân-thần Tôn-thất-Hân soạn, trong thuật chuyện khai sáng của mấy vua triều Nguyễn, trong có chép một đoạn :

Về triều Hiến-Tôn-Hiếu-minh hoàng đế, năm đinh sửu thứ 6 (1697) ấy đất Phan lang và Phan lý của Chiêm-thành làm phá Bình-thuận.

« Năm mậu dần (1698) thứ 7, lập phủ Gia-định, khiến ông Nguyễn hữu-Cảnh đi kinh lược xứ Chân-lập, chia đất đông lấm dinh Trấn biên (Biên hòa) Phiên trấn (Gia định). Khi ấy mở thêm đất hơn ngàn giặm, dân hộ quá 8 muôn. Lại đem dân từ Bố chánh châu (Quảng bình) sắp về Nam mà ở đó cho đông, lập xã thôn, khẩn ruộng đất, định tô thuế. Người nước Đại thanh đến trú ngụ, cho lập làm hai làng gọi là Thanh-hà với Minh-hương, đều làm dân bản xứ...

Đấy, lai lịch làng Minh hương là từ đó, không rõ làng Thanh ha nay ra thế nào, chớ người Tàu sanh ở xứ ta vào dân ta gọi là Minh hương là từ đó.

Bái-Âu

VAN-VAN

Khóc 8 người chết vì thành đổ ngày 13-12

Rải ai tai nấy kiếp phù sanh,
Trận gió khi không lại đổ thành.
Một bức tường vôi xui bể nát,
Tâm thây xác thịt nỗ tan tành.
Hồi đen dồn dập trời thêm hại,
Máu đỏ tràn lan đất cũng kinh,
Kể ít người nhiều cho tống táng,
Kiếp sau nên chớ ở nhà tranh.

Câu đối

Đời những mong ý chắc có thành vàng, trận bão thình lình, không ngờ một phen trời bão hại.

Người ai dễ in nhau đều mạng bạc, nỗi oan cất cờ, lại xui tâm rạn Phật chia căn.

Hương Nam Ng.M. Th.

Kỳ sau sẽ đăng bài văn tế cũng của ông Hương-Nam.

BÁ TƯỚC MÔNG-THẾ-TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — 22 — *Dịch-giả:* Nam-Son

— Muôn tâu Bệ-hạ, chẳng qua là một sự rủi ro.

— Kẻ cựu của trẫm nói về trẫm thật là chí lý: e không học, không quám ? Nếu trẫm bị phản như nó thì còn có chỗ tự yên ủy được; nhưng mà trẫm đây ở giữa một đám người tự trẫm giấc vào cảnh vinh hoa phú quí, chúng phải giữ gìn cho trẫm cẩn thận hơn chúng nó nữa mới phải, vì của cải của trẫm tức là của cải của chúng nó, trước trẫm, chúng nó có gì đâu, sau trẫm chúng nó tại còn gì nữa... À! À! phải, phải đấy, rủi ro!

Tổng-trưởng cảnh-sát cúi đầu mà nghe lời quở trách của Vua.

Ông Bờ-la-Cát ngồi nghe mà thảo mồ hôi, thỉnh thoảng lại rút khăn ra lau; Vinh-Pho thì đắc chí, vì tự xét mình đã trở nên một người quan hệ.

Vua tiếp luôn:

— Nhào đầu xuống! nhào đầu xuống! mà biết tin mình phải nhào đầu xuống bằng máy truyền tin! Ôi! thà chết chém như anh ta, tiên vương Lu-y XVI, còn hơn là thong thả bước xuống mấy cái tam cấp điện Tuy-lô-ri này, ngó-nó kỳ quái quá! Kỳ quái, ông không biết nó là gì ở nước Pháp nầy sao? ông phải biết lắm chớ!

Tổng-trưởng nói:

— Muôn tâu Bệ-hạ, xin Bệ-hạ thương xót đến kẻ khốn nạn nầy.

Vua nói với Vinh-Pho, đương đứng im phía sau mà nghe:

— Anh Vinh-Pho, bước lại đây, bước lại đây mà nói cho ông nầy biết rằng người ta có thể biết trước những điều mà tự ông không biết.

— Muôn tâu Bệ-hạ, thiệt không thể nào đoán được những điều dự định của người ấy, khi nó đã dấu kín.

— Thiệt không thể! ấy là một đại danh từ! Mà khốn nạn! đại danh từ cũng như đại danh nhân, ta thường cân lường lắm. Làm một vị tổng-trưởng, có tòa sở, có bàn giấy, có người thừa hành, có lính kín và một triệu rưỡi phật-lăng để muốn dùng thế nào thì dùng, mà còn nói: thiệt không thể biết cách đây 68 dặm xảy những chuyện gì! Ngó đây, anh nầy đây chỉ là một viên quan tôn tiền thường, nào có lính tráng, nào có ngân sách riêng, mà ảnh còn biết hơn ông nhiều; nếu ảnh có quyền cai quản một sở truyền tin như ông thì tất ngôi vàng của trẫm không khi nào bị lung lay cả.

Tổng-trưởng cảnh-sát liếc mắt nhìn Vinh-Pho như ghét cay ghét đắng; còn Vinh-Pho thì gục đầu làm bộ khiêm tốn.

Lu-y XVII tiếp luôn:

— Ông Bờ-la-Cát, trẫm không nói ông, vì tay ông không khám phá ra được việc gì, nhưng cũng nhờ ông hay nghi: nếu như người khác thì chắc sẽ cho đều anh Vinh-Pho nói là không nghĩa lý gì, hoặc cho là vì muốn dâng công cũng nên.

Mấy tiếng sau, nhà vua muốn ám chỉ những lời của Tổng-trưởng cảnh-sát nói trước đó một giờ.

Vinh-Pho hiểu hết ý Lu-y XVIII, nếu như một người khác thì nghe những lời khen tặng ấy, không biết chừng đã hớp tớp tỏ bộ đắc chí; nhưng ông ta, thì lại sợ gây ra một mối thù chết sống với Tổng-trưởng cảnh-sát, vì ông nầy tuy không biết được những việc bí-mật của Nã-phá-Luân, song có thể hiểu được việc bí-mật của Vinh-Pho: chỉ hỏi Đăng-Thê là đủ chán rồi. Nên ông ta bèn chửa cho Tổng-trưởng cảnh sát chớ không rằng buộc thêm:

— Muôn tâu Bệ-hạ, việc xảy ra mau chóng như thế là đủ chứng rằng chỉ có một chắc Chúa Trời là có thể gây nên một trận giông tố và ngăn đón nó được mà thôi; đều mà Bệ-hạ hai khen hạ thần đó, chẳng qua là đó sự tình cờ may mắn; hạ thần chỉ dâng sự tình cờ ấy, đúng như một người tôi trung của Bệ-hạ phải dâng mà thôi. Vậy xin Bệ-hạ đừng cho hạ thần những cái công mà tự hạ thần xét không có.

Tổng-trưởng cảnh-sát nhìn Vinh-Pho, tỏ bộ cám ơn. Còn Vinh-Pho biết rằng mình đã đạt được mục đích, nghĩa là không mất lòng nhà vua mà lại được lòng Đăng-đờ-Rê là người sau nầy có khi mình cần phải nhờ cậy.

Vua xây lại phía ông Bờ-la-Cát và Tổng-trưởng cảnh-sát mà nói:

— Thôi, trẫm không cần các ông việc gì nữa, vậy các ông có thể lui. Việc sau nầy toàn là việc của Tổng-trưởng chiến tranh.

Ông Bờ-la-Cát tâu:

— Muôn tâu Bệ-hạ, cũng may mắn thiệt, ta có thể trông cậy nơi binh lính của ta: bao nhiêu tờ báo cáo đều nói rằng các quân đội vẫn trung thành với Bệ-hạ, hẳn Bệ-hạ còn chưa quên.

— Thôi, đừng nói báo cáo với trẫm nữa; bây giờ trẫm đã biết có nên tin hay không nên tin nơi những tờ báo cáo ấy rồi. À, tử-tước, ông có biết đều gì mới về việc ở đường Xanh-rất nữa không?

Vinh-Pho vâng la lớn lên:

— Về việc ở đường Xanh-rất... Rồi đừng ngay. Sau hạ giọng:

— Muôn tâu Bệ-hạ, xá lỗi cho hạ thần, vì cái lòng sốt sắn đối với Bệ-hạ mà hạ-thần cứ quên luôn, không phải quên kính trọng Bệ-hạ, sự kính trọng nó đã in sâu trong não của hạ thần rồi, mà là quên lỗ phép trong khi chầu Bệ-hạ.

Lu-y XVIII trả lời:

— Anh cứ nói, hôm nay anh được quyền nói.

Tổng-trưởng cảnh-sát tâu:

— Muôn tâu Bệ-hạ, hôm nay hạ thần đến chầu Bệ-hạ cốt để bày tỏ những tin hạ thần mới được về việc ấy; nhưng vì thấy Bệ-hạ quan tâm riêng về vụ kẻ soán đoạt ngôi vua về nước, nên chưa dám tâu.

Lu-y XVIII chận ngang.

— Làm rồi, trẫm xem chuyện nầy có trực tiếp quan hệ với chuyện chúng ta đương nói đây. Cái chết của nguyên-soái Kết-Nây sẽ gây ra một cuộc nội loạn, biết chừng đâu.

Nghe nhắc đến nguyên-soái Kết-Nây, Vinh-Pho đứng sợ ran.

Tổng-trưởng cảnh-sát tiếp:

— Muôn tâu Bệ-hạ, nguyên-soái Kết-Nây không phải tự tử như người ta đã tưởng lầm khi mới xảy ra vụ ấy, mà hẳn là bị ám sát. Ông đi nhóm hội nghị của phái Nã-phá-Luân về, thì sớm hôm sau có người lạ mặt đến tìm ông tại nhà ông và bọn gặp ông tại đường Xanh-Rất; người bồi của ông đang đứng chải tóc cho ông khi người lạ mặt ấy vào, nghe nói rõ là đường Xanh-rất, song quên mất số nhà.

Tổng-trưởng cảnh-sát càng nói lần tới chừng nào, Vinh-Pho càng xanh mặt chừng nấy.

Lu-y XVIII xây lại phía Vinh-Pho: —Anh Vinh-Pho, anh có nhận như trẫm rằng nguyên-soái Kết-Nây mà người ta nói đi với phái Nã-phá-Luân, ý thiệt thì rất trung thành với trẫm, nên bị ám sát chăng?

Vinh-Pho tâu:

— Muôn tâu Bệ-hạ, cũng có lẽ; nhưng không biết thêm được điều gì nữa sao?

Tổng-trưởng cảnh-sát trả lời:

— Tìm gần ra người đến nhà ông như tôi vừa nói đó.

— Tìm gần ra?

— Phải, tên bồi thẩm có tả sơ người ấy: người độ 50, 52 tuổi, da sẫm, mắt đen, lông mày rậm, và có râu, nó bận áo xanh, trên khuy áo có đeo mề đay Tứ hạng Hắc đẩu bội tinh. Hôm qua, lính có theo chưn một người cách kiểu giống như thế, song đến góc đường Ruyt-xiêng và Cột-bê-rông thì lại mất tích.

Vinh-Pho đứng dựa vào lưng ghế bành; vì Tổng-trưởng cảnh-sát càng nói lần tới, ông càng đứng không vững; song khi nghe nói người lạ mặt đã thoát được, ông mới thở vô một cái.

Vua nói với Tổng-trưởng cảnh-sát:

— Ông phải tìm cho ra người ấy; vì, theo như nói đó, thì nguyên-soái Kết-Nây là người rất cần cho chúng ta đương lúc bây giờ, mà lại bị ám sát đi. Những tên sát nhân kia, có về phái Nã-phá-Luân hay không thây mặc, phải trị thẳng tay mới được.

Vinh-Pho nghe lời vua dạy Tổng-trưởng cảnh-sát mà kinh hoảng, cố hết sức mới giữ được vẻ điềm tĩnh.

Vua lại lấy giọng quở trách mà tiếp luôn:

— Lạ quá! bộ cảnh-sát chỉ nói: có một vụ ám sát, mà tưởng nói thế là đủ rồi, và chỉ nói: đã tìm ra manh mối kẻ sát nhân, mà tưởng làm thế là vừa rồi.

— Muôn tâu, về vụ ấy, hạ-thần tin chắc rằng Bệ-hạ sẽ được thỏa dạ.

— Được, để xem; thôi tử-tước về làm việc. Anh Vinh-Pho, có lẽ anh đi xa đường nhọc lắm thì phải, thôi cũng lui ra nghỉ. Mà về đây, anh có ghé vào nhà ông thân anh chớ?

Câu hỏi ấy làm cho Vinh-Pho choáng cả hai mắt. Ông cố hết sức để trả lời cho vững vàng:

— Muôn tâu Bệ-hạ, không, hạ-thần nghỉ tại nhà hàng Ma-đô-rit (Madrid) đường Tuột-nông.

— Ít ra anh cũng gặp ông chớ?

— Muôn tâu, hạ-thần đi thẳng đến nhà công-tước Bờ-la-cát.

— Rồi anh sẽ tìm thăm ông phải không?

— Muôn tâu, hạ-thần không nghĩ đến điều ấy.

Lu-y vừa nói vừa cười, cái cười tỏ rằng những câu hỏi ấy không phải không có ý ngoại.

— À, phải, trẫm quên, anh không hiệp ý với ông Nọa-Thê mà. Ấy là cũng một sự hy-sinh vì trẫm, và đáng cho trẫm có gì đền lại mới phải.

— Muôn tâu, Bệ-hạ đối với hạ-thần tử tế như thế là đã quá những điều dục-vọng của hạ-thần lắm rồi; hạ thần không dám xin Bệ-hạ điều gì nữa.

— Trẫm không khi nào quên anh đâu, anh cứ an tâm; bây giờ đây (vua gỡ cái mề-đay Bắc-đẩu bội-tinh mà ngài thường đeo trên cái áo xanh của ngài, gần cái mề-đay Xanh Lu-y, mà đưa cho Vinh-Pho), bây giờ anh hãy tạm nhận cái nầy:

— Muôn tâu, có lẽ Bệ-hạ lầm, cái mề-đay nầy là cái mề đây Tứ hạng Bắc-đẩu bội-tinh.

— Thấy mặc, anh cứ cầm, trẫm không có thì giờ mà bảo lấy cái khác. Ông Bờ-la-Cát, ông hãy coi phong sắc cho anh Vinh-Pho.

Hai mắt Vinh-Pho nước đầm: cái khóc vì quá vui; ông ta cầm cái mề-đay mà hôn, rồi nói:

(Còn nữa)